

*Chẳng biết sắc không thật.
 Ngu lầy tham tự trói
 Không cầu sang bờ kia
 Tham tài vì ái dục
 Hại người, hại cả mình.
 Các diệu dục ở đời
 Dục ấy vui rất ít
 So với vui cõi trời
 Ca-ly-lệ-ba-nô
 Các núi đều bằng vàng
 Cũng như núi Thiết vi
 Đây vẫn không biết chán.
 Chánh giác biết tận cùng
 Quả báo khổ trong đời
 Đều do nhân tham dục
 Người trí khéo điều phục
 Cân phải học như vậy.*

**
*

Phẩm 3: THAM

*Quá tham biểu hiện rõ
 Chúng sinh nghi, lo nghĩ
 Ai tăng thêm ý tham
 Tự trói buộc thêm chặt.
 Khéo quán sát ly tham
 Tiêu trừ nghi, lo nghĩ
 Vứt bỏ tham ái kia
 Trói chắc mấy cũng đứt.
 Dùng lưỡi dục tự vây*

Đem lòng ái tự che
 Ý ngu tự trói mình
 Như cá mắc lưỡi câu
 Chết theo mải mạng sống
 Như bê theo bò mẹ
 Người tham đắm phóng dật
 Như vượn gấp trái cây.
 Ý tham rất vững chắc
 Thích thú, lại thích thú
 Chìm đắm trong tham ái
 Tư tưởng thêm vướng vít.
 Tham dục sâu không đáy
 Làm tăng thêm già chết
 Tham dục nhiều hư dối
 Tham dục thêm bốn sển
 Ai dùng tuệ phân biệt
 Chánh quán được an lạc.
 Vì tham bị sinh tú⁸
 Bốn ba ưa chạy tới
 Quần sinh không mất tuệ
 Không thể tự quan sát.
 Ngu mê tham chấp trước
 Trầm luân nào biết gì
 Ai tu hạnh Du-già
 Ma vương không tìm được.
 Tham lam khó tiêu diệt
 Như bò con yêu mẹ
 Bỏ tham hết luân hồi
 Ly tham đắc giải thoát.
 Do tham tăng tranh cãi
 Vì ái bị chê nhiều

Bí-sô tu chỉ quán
 Chứng đắc quả tịch tịnh.
 Ý tham như ruộng tốt
 Thuận mưa gió, lớn nhanh
 Ai xa lìa tham ái
 Phiền não không quấy phá.
 Nếu có ít tham dục
 Như giọt nước trên sen
 Người dễ trừ phiền não
 Được gọi là bậc Trí.
 Chặt cây không bứt gốc
 Chặt rồi vẫn mọc lại
 Diệt tham không tận gốc
 Diệt rồi sinh lại ngay,
 Diệt tham như làm ruộng
 Cày bừa bỏ cỏ rác
 Thương mạ, không nhổ cỏ
 Hạt lúa sẽ không chắc.
 Tâm tham và tâm ái
 Xét rõ từ một gốc
 Làm ác phải chịu khổ
 Sao không sinh hối hận?
 Tánh tham hạt giống đâu
 Tánh ái thọ bào thai
 Hữu tình luyến ái mãi
 Khó thoát được luân hồi.
 Chư Thiên và loài người
 Vì ái nên ở đây
 Các kết sử theo ái
 Không ngừng giây phút nào.
 Qua rồi sinh buồn lo

*Đọa địa ngục mới biết
 Theo dòng ái không ngừng
 Lưới dục che vết thương
 Thêm đói khát vướng víu
 Luôn luôn tăng khổ thọ.
 Ví như tự làm tên
 Lại làm mình bị thương
 Tên bên trong cũng vậy
 Tên ái hại hữu tình.
 Ai hiểu biết như vậy
 Ái khổ duyên sinh hữu
 Không dục, không hữu tướng
 Bí-sô thật giải thoát.*

**
 *

Phẩm 4: PHÓNG DẬT

*Giới là đường cam lộ
 Phóng dật là đường chết
 Không tham thì bất tử
 Mất đạo là tự sát.
 Bậc Trí giữ đạo thẳng
 Không bao giờ mê loạn
 Không tham được hỷ lạc
 Từ đó đắc Thánh đạo.
 Hằng tu, tu thiện pháp
 Thường tự giữ kiên cố
 Bậc Trí cầu tịch tĩnh
 Được kiết tường tối thương.
 Mê say như tự nhốt*

Bỏ được là bậc Hiền
Đã lên lâu trí tuệ
Thoát ách nạn được an.
Người trí xem kẻ ngu
Ví như núi với đất
Nên bỏ tâm kiêu mạn
Người trí học tuệ sáng.
Hành động không phóng dật
Khắc kỷ điều phục tâm
Khéo làm ngọn đèn trí
Tự phá tan tối tăm
Thường sống trong chánh niệm
Ý tịnh dễ diệt trừ.
Tự chế sống đúng pháp
Không làm mất tiếng tốt
Chuyên tâm không phóng dật
Học tập giới Mâu-ni.
Không gán pháp hữu lậu
Không thân cận phóng dật
Không trồng gốc tà kiến
Không tăng ác trong đời.
Chánh kiến đạo tăng thượng
Quan sát bằng tục trí
Trải qua trăm ngàn đời
Không bị đọa địa ngục.
Người tu tránh phóng dật
Kẻ ngu, hành động xấu
Chỉ quán không tán loạn
Như tài chủ giữ kho.
Đừng tham ưa tranh cãi
Cũng chớ đắm dục lạc

Tư duy không phóng dật
 Chắc chắn được an lạc.
 Không làm theo phóng dật
 Chế ngự lậu đến cùng
 Phóng dật bị ma bắt
 Như sư tử bắt nai.
 Phóng dật có bốn việc
 Ưa phạm vào vợ người
 Một ngục, hai ít phước
 Ba bị chê, bốn ngổ.
 Vô phước đọa nơi ác
 Sợ lại sợ ít vui
 Phép vua xử tội nặng
 Chết rồi đọa địa ngục.
 Không tạo ra gốc tình
 Không làm theo tình cảm
 Không nghĩ đến đường tà
 Việc kẻ ngu mong cầu.
 Bậc Trí như đèn sáng
 Kẻ tối theo ngọn đuốc
 Hướng dẫn người thế gian
 Như mắt dắt người mù.
 Ai hành động bất thiện
 Như người không có mắt
 Đi đường rất khó khăn
 Đường hiểm lòng sợ hãi.
 Ai tăng trưởng thiện pháp
 Ma vương không hại được
 Lại tận chứng tịch diệt
 Được quả vị chân thật.
 Ai tăng trưởng pháp ác

*Bị ma vương sai khiến
 Mất đạo tịch diệt rồi
 Chịu khổ vô cùng tận.
 Gọi là người trì pháp
 Nào phải học tụng nhiều
 Ai chỉ nghe một ít
 Hành đủ là trì pháp.
 Tuy học tụng nhiều nghĩa
 Phóng dật, không làm đúng
 Như kẻ đếm bò người
 Khó hướng Sa-môn quả.
 Ai nghe ác, nhẫn chịu
 Nói và làm đáng khen
 Tiêu trừ tham, sân, si
 Họ được Sa-môn tánh.
 Tân thân không phóng dật
 Chê bai kẻ phóng dật
 Được quả báo trời người
 Nơi tối thương thù thắng.
 Người nào không phóng dật
 Được bậc Trí ngợi khen
 Phát triển hành động thiện
 Thường sinh các pháp thiện.
 Ai sống theo phóng dật
 Hiện đời không ích gì
 Sao an nhiên như vậy
 Lại cho là có trí.
 Bí-sô phải cẩn thận
 Phóng dật nhiều nạn lo
 Như voi bị sa lầy
 Khổ quá sâu khó cứu.*

*Bí-sô phải cẩn thận
 Phóng dật nhiều nạn lo
 Quét sạch các tội trần
 Như gió thổi lá rụng.*

*Bí-sô phải cẩn thận
 Phóng dật nhiều nạn lo
 Trói sâu trong kết sử
 Như lửa đốt củi khô.*

*Bí-sô phải cẩn thận
 Phóng dật nhiều nạn lo
 Từng bước theo thứ lớp
 Diệt tận các kết sử.*

*Bí-sô phải cẩn thận
 Phóng dật nhiều nạn lo
 Giải rõ nghĩa từng câu
 Tịch tĩnh an ninh mãi.*

*Bí-sô phải cẩn thận
 Phóng dật nhiều nạn lo
 Ai tiêu trừ phiền não
 Được pháp lạc Niết-bàn.*

*Không phát sinh phóng dật
 Cần phải tu thiện pháp
 Đời này đến đời sau
 Được sống với pháp lạc.*

*Không phát sinh phóng dật
 Phiền não tự nhiên tiêu
 Học tập vững thiện pháp
 Quyết định chứng Niết-bàn.*

*Hành động luôn phóng dật
 Không lúc nào chịu ngừng
 Khi chết đọa địa ngục*

Đau khổ cũng chẳng ngưng.
 Không nghĩ đến phóng dật
 Không hành động phóng dật
 Ngủ cũng không phóng dật
 Đây là giới ngăn che.
 Cách ly, không tương ưng
 Khiến không quên chánh niệm
 Thường điều phục tà niệm
 Trần cầu tất tiêu trừ.
 Bí-sô phải cẩn thận
 Trì giới chờ phá hoại
 Khéo hộ trì tự tâm
 Đời này và đời sau.
 Bí-sô chờ phóng dật
 Bỏ nhà theo lời Phật
 Giữ sạch quân vô thường
 Như voi vượt khỏi ao.
 Y pháp Tỳ-ni này
 Không nghĩ làm phóng dật
 Phá nát vòng sinh tử
 Vĩnh viễn hết khổ não.

**
*

Phẩm 5: ÁI LẠC

Luyến ái sinh buồn lo
 Luyến ái sinh sợ hãi
 Ai không còn luyến ái
 Nào có sợ, buồn lo.
 Luyến ái sinh ưu sầu
 Luyến ái sinh sợ hãi
 Ai viễn ly luyến ái

Dứt sạch hết cuồng loạn.
Người sống trong ưu sầu
Cuộc đời khổ vô cùng
Vì nhớ nghĩ ân ái
Không nhớ thì không buồn.
Thế nên không nên nhớ
Nhớ chính là khổ lụy
Không nên bị ràng buộc
Vào nhớ hay không nhớ.
Nhớ thương tìm phương pháp
Nhưng không đúng không làm
Lập tuệ làm việc lớn
Tự chứng Đệ nhất tôn.
Chớ thân cận người yêu
Không gần gũi kẻ ghét
Yêu không gặp thì khổ
Gần ghét tất ưu sầu
Yêu, ghét sinh sầu khổ
Tiêu diệt thiện cắn người.
Luyến ái đến đời sau
Bạn bè nhiều thân quyến
Sống trong ưu sầu hận
Thương phải lìa thật khổ.
Nhớ sắc đẹp màu vàng
Sống riêng trên cõi trời
Vui tận cùng, hại đến
Bị Diêm vương bắt đi.
Người nào suốt ngày đêm
Diệt ý luyến ái sắc
Tự đào bể gốc ái
Không còn đi đường chết.

Hình sắc đẹp hay xấu
Sắc đáng yêu hay không
Nếu tham đắm vào sắc
Đều bị phóng dật sai.
Người tự nhớ ái dục
Không gặp phải việc ác
Điều này khó xảy ra
Yêu thích là gốc ác.
Ai nhớ nghĩ đến dục
Cần phải khéo hộ trì
Như phòng hộ biên cương
Xây tường hào chắc chắn.
Như giữ thành biên cương
Trong ngoài đều chắc chắn
Phải tự phòng hộ mình
Sau đó không hối hận
Khi lỗi sinh ưu phiền
Không lâu đọa địa ngục.
Tâm tìm khắp các hướng
Cùng với cả trung ương
Chẳng có chúng sinh nào
Yêu kẻ khác hơn mình
Đem mình so mạng khác
Thế nên chớ hại người.
Mọi người đều sợ chết
Ai cũng sợ dao gậy
Ví dụ tha thứ mình
Chớ giết chớ đánh đập.
Ví như người đi xa
An toàn trở về nhà
Thân quyến cũng vui mừng

Chào đón nhau tốt đẹp.
 Người ưa phước làm thiện
 Đến đâu cũng thành đạt
 Tự hưởng nhiều quả phước
 Như thân quyến đến mừng
 Học tập theo giáo pháp
 Cấm chế tâm bất thiện.
 Gần đạo ai cũng mến
 Xa đạo chẳng ai thân
 Gần đạo và xa đạo
 Chỗ đi đến khác nhau
 Gần đạo thì sinh Thiên
 Xa đạo đọa địa ngục.
 Ưa pháp, thành tựu giới
 Thành tín, vui tu tập
 Thường tự răn bảo mình
 Được mọi người yêu kính.
 Được mọi người kính trọng
 Điều do chính mình làm
 Đời này được tiếng khen
 Đời sau sinh cõi trời.
 Dạy giáo pháp khiến làm
 Ngăn cấm việc phi pháp
 Được người thiện kính yêu
 Kẻ ác sẽ xa lánh.
 Người thiện và bất thiện
 Hai hạng này không ngoài
 Thiện thì sinh cõi trời
 Bất thiện đọa địa ngục.

**
*

Phẩm 6: TRÌ GIỚI

*Người trí luôn giữ giới
Được ba loại phước báo
Được tiếng khen và lợi
Đời sau sinh cõi trời.
Nên gần bậc Trì giới
Hộ giới, trí sáng ra
Được thành tựu chánh kiến
Đời này được an tịnh.
Trì giới được khoái lạc
Làm thân không phiền não
Đêm ngủ được nhẹ nhàng
Thức dậy luôn hoan hỷ.
Giới đến già, chết yên
Thiện giới hộ an lành
Tuệ là báu của người
Phước đức thoát giặc nạn.
Pháp gì thiện trọn đời?
Pháp gì làm an tĩnh?
Pháp gì báu của người?
Pháp gì trộm không lấy?
Giới pháp an trọn đời
Giới pháp làm an tĩnh
Tuệ là báu của người
Phước không bị mất trộm.
Tu giới, hành bố thí
Làm phước gieo ruộng tốt
Nhờ đó đến bờ kia
Thường đến chỗ an lạc.
Bí-sô lập Giới đức*

Hộ trì các căn mòn
 Ăn uống biết tiết độ
 Ngủ thức luôn tĩnh giác
 Ý thường sống giác ngộ
 Ngày đêm tinh cần học
 Lậu tận, tâm minh giải
 Đạt đến đạo Niết-bàn.
 Bậc Trí giữ cấm giới
 Chuyên tâm tu trí tuệ
 Bí-sô không phiền não
 Đắc quả cuối thoát khổ.
 Dùng giới điều phục tâm
 Thủ hộ chánh định ý
 Trong tu học chỉ quán
 Chánh niệm đạt chánh trí.
 Trừ bỏ các tội lỗi
 Hết mạn, chớ sinh nghi
 Trọn đời cầu giới pháp
 Chớ xa lìa Thánh niệm.
 Giới, định, tuệ, giải thoát
 Cần phải khéo quan sát
 Đã thoát ly trần cầu
 Phiền não hết, không sinh.
 Sống thanh bạch giải thoát
 Ngu si bị diệt tận
 Siêu việt cảnh giới ma
 Như mặt trời chiếu sáng.
 Ngã mạn và si mê
 Bí-sô phải tránh ngay
 Ba học Giới, Định, Tuệ
 Cầu đủ chớ tránh xa.

Đã không sống phóng dật
 Chớ tưởng niệm các trần
 Nhờ vây bỏ ấm, cái
 Không sinh các chương kia.
 Bí-sô trì cấm giới
 Thường thấy học như vây
 Đi thẳng đường Niết-bàn
 Mau đắc đạo thanh tịnh.
 Hương Phù dung, Chiên-dàn
 Hương hoa không ngược gió
 Hương đức tỏa ngược gió
 Đức người tiếng thơm vang.
 Ô-bát-phược-lý-suỷ
 Da-la-nga, Chiên-dàn
 Các loại hương hoa ấy
 Không sánh bằng hương Giới,
 Người nào hăng trì giới
 Thanh tịnh không phóng dật
 Chánh trí đắc giải thoát
 Gọi là nơi an lạc.
 Đạo này thật tối thượng
 Trù thiền định của ma
 Đạt đến đường Bát chánh
 Đức Hiền thánh khó lường.

**
*

Phẩm 7: THIỆN HÀNH

Xem chừng thân làm ác
 Chân chánh giữ gìn thân
 Người thân không làm ác
 Thường tu tập thiện hạnh.

Xem chừng miệng nói ác
Chân chánh giữ gìn miệng
Người miệng không nói ác
Miệng thường nói lời thiện.

Xem chừng ý nghĩ ác
Chân chánh giữ gìn ý
Người ý không nghĩ ác
Ý thường nghĩ điều thiện.

Thân không được làm ác
Miệng không được nói ác
Ý không được nghĩ ác
Và những pháp xấu ác.

Thân tu tập việc thiện
Miệng cũng tu việc thiện
Ý tu tập việc thiện
Không còn dục và lậu.

Thân thường tu thiện hạnh
Miệng, ý cũng như vậy
Đời này và đời sau
Luôn được sống chở thiện.

Nhân từ không giết hại
Thường giữ thân làm thiện
Đắc địa vị vô tận
Đến đâu cũng an ổn.

Không giết là nhân từ
Cẩn thận, lời không lỗi
Đắc địa vị vô tận
Đến đâu cũng an ổn.

Trước đây, thân làm ác
Nay phải tự hối hận
Thân không phóng dật nữa

*Trí sinh, tội tiêu diệt.
 Trước đây, miệng nói ác
 Nay phải tự hối hận
 Nếu không nói dối nữa
 Trí sinh, tội tiêu diệt.
 Trước đây, ý nghĩ ác
 Nay phải tự hối hận
 Tâm ý thường thanh tịnh
 Trí sinh, tội tiêu diệt.
 Rất thận trọng hành động
 Rất thận trọng lời nói
 Ý nghĩ rất thận trọng
 Cẩn thận các quan hệ
 Nơi này là bất tử
 Đến đâu cũng an vui.
 Lành thay, giữ gìn thân
 Lành thay, giữ lời nói
 Lành thay, giữ gìn ý
 Lành thay, giữ tất cả
 Bí-sô hộ trì khắp
 Diệt hết cảnh giới khổ.
 Giữ miệng ý thanh tịnh
 Thân không làm việc ác
 Thanh tịnh ba nghiệp này
 Là đạo của Phật dạy.*

**
*

Phẩm 8: NGỮ NGÔN

*Nói dối đọa địa ngục
 Có làm nói không làm
 Hai tội đều phải chịu*

Do nghiệp tự dẫn đi.
 Người ôm lòng bạo ác
 Búa trong miệng đưa ra
 Thế nên tự chém thân
 Đều do nói lời ác.
 Người nói pháp tự vui
 Miệng nói vô lượng nghĩa
 Nếu giúp người có thai
 Ta không ngại chú nguyện.
 Nói xấu, nói xấu lại
 Cả hai đều là xấu
 Thích tranh cãi bằng miệng
 Không ai an ổn cả.
 Tranh vì chút lợi nhỏ
 Như mất cả tài bảo
 Do đó sinh tranh đấu
 Ý hướng đến đường ác
 Trăm ngàn Ni-la-phù
 Và ba mươi sáu ngục.
 Phỉ báng bậc Hiền thánh
 Miệng ý phát điều ác
 Vô đạo đọa đường ác
 Tự tăng khổ địa ngục.
 Lánh ngu, tu ý nhẫn
 Niệm sự thật, không phạm
 Ai dựa vào giàu có
 Sống mượn danh Hiền thánh
 Kẻ ngu đọa đường ác
 Còn muốn làm tà kiến.
 Đã mất dịp tốt này
 Lại van vái nguyện cầu

*Không sao thấy Thánh đế
Huống chi đạt cứu cánh.
Tre trúc khi sinh trái
Là tự hại thân mình
Nên nói ra lời thiện
Không diễn giáo pháp ác
Từ thiện được giải thoát
Làm ác không thoát được.
Hiểu rõ là bậc Hiền
Nên thoát khỏi đường ác
Bí-sô ý khiêm tốn
Phải giữ lời trung tín
Nói đúng nghĩa, đúng pháp
Ngôn ngữ thật dịu dàng
Khéo nói pháp Hiền thánh
Nói pháp như Hai pháp
Nói niệm như Ba niệm
Nói đế như Bốn đế
Người nói lời như vậy
Tất tâm ý an vui.
Không khắc bắc chúng sinh
Thế nên nói lời thiện
Lời nói hợp với ý
Cũng làm cho hoan hỷ
Không nên gây ác ý
Nói ra mọi người vui.
Nói thành thật ngọt ngào
Thuyết pháp không gì hơn
Nói thật nghĩa như pháp
Là lập nền móng đạo.
Người nói đúng lời Phật*

*Phước này được diệt độ
Vì thoát được bờ khổ
Nên nói là cao thượng.*

**

Phẩm 9: NGHIỆP

*Phải viễn ly một pháp
Là người nói dối trá
Không ác nào không làm
Đời sau không thoát khổ.
Thà nuốt viên sắt nóng
Khát uống nước đồng sôi
Không lấy thân vô giới
Ăn vật của tín thí.
Người phạm giới phóng dật
Như cục thịt giữa đời
Không tầm quý sợ tội
Sau thọ khổ địa ngục.
Người nào sợ quả khổ
Không thích hành động khổ
Chớ tạo các nghiệp ác
Nhớ vậy để sửa đổi.
Hăng say làm việc ác
Tự làm bão người làm
Không thoát khỏi quả khổ
Muốn tránh nào có được.
Không lên trời xuống biển
Không vào giữa lòng núi
Những nơi này không thể
Thoát nạn ác đã gây.*

*Chúng sinh có khố não
Không thoát khỏi già chết
Chỉ có bậc Nhân trí
Tôi không trói buộc được.
Nói dối câu của cải
Từ đó làm bất chánh
Vu oan người lương thiện
Mưu hại bậc Thiện sĩ
Tôi trói những hạng ấy
Chìm sâu trong hố hiểm.
Người nào biết hành động
Xử tốt với kẻ xấu
Làm vạy lợi cho mình
Không bao giờ thất bại.
Thân cử động thế nào
Chỉ có bóng đi theo
Đi đứng hay qua lại
Hình bóng không lìa thân
Không những bóng tùy thân
Thân cũng không rời bóng
Như hành động thiện ác
Luôn theo thân không mất.
Tham đắm ăn vị độc
Không theo lời Phật dạy
Bị hại vì chất độc
Sau mới tự giác ngộ.
Tâm ngu không khai ngộ
Làm ác, không theo Phật
Chịu đau khổ địa ngục
Mới chịu hiểu lời dạy.
Khinh thường việc làm ác*

Đã làm, thân phải chịu
 Khóc than nhận tội báo
 Tôi tùy theo hành động.
 Ác, không nhận quả ngay
 Như vắt lấy sữa bò
 Tôi âm thầm theo ta
 Như tro che trên lửa.
 Ác, không nhận quả ngay
 Như lưỡi kiếm bén nhọn
 Không nghĩ đến đời sau
 Sẽ chịu quả báo khổ.
 Ác bị ác trói buộc
 Làm ác không tự giác
 Gặp ác, biết ác đến
 Nhận ác do làm ác.
 Như sắt sinh rỉ sét
 Trở lại ăn thân sắt
 Tâm mình sinh ra ác
 Ác hại lại thân mình.

* *
*

Phẩm 10: CHÁNH TÍN

Tín, tàm, giới, bố thí
 Thượng sĩ khen pháp này
 Đạo này, Minh trí dạy
 Được sinh lên Thiên giới.
 Ngu không tu phạm hạnh
 Cũng không khen bố thí
 Chánh trực, tùy hỷ thí
 Người ấy đời sau vui.

Tín làm người chân chánh
 Niệm pháp được sống an
 Chánh tín, được cao thượng
 Đức, sống lâu có trí.
 Gì làm người cao thượng
 Làm gì được hoan hỷ
 Việc gì quan trọng nhất
 Sống thọ, thọ nào hơn?
 Tín làm người chân chánh
 Niệm pháp sống an ổn
 Chân thật, tâm cao thượng
 Đức, sống lâu có trí.
 Có tín tài, có đạo
 Tự chứng pháp diệt độ
 Nghe hiểu sinh trí tuệ
 Được thoát hết triền phược.
 Chánh tín theo giới pháp
 Hành trì bằng tâm tuệ
 Vững mạnh vượt sân hận
 Từ đó thoát vực sâu.
 Tín làm giới thành tựu
 Được sống lâu trí tuệ
 Đến đâu cũng làm vậy
 Luôn luôn được cúng dường.
 Bố thí lẫn tranh đấu
 Bậc Trí không làm vậy
 Khi thí, không tranh đấu
 Hãy thí, chờ nghi ngờ.
 Cách này ngoài thế lợi
 Tuệ tín là mẹ trí
 Tài này, báu xuất thế

Còn gia sản không bên.
 Muốn gặp bậc Chân chánh
 Ưa thích nghe giáo pháp
 Phải bỏ tâm xan cát
 Đây là Tín tối thượng.
 Tín làm vượt sông hỡi
 Phước này không bị mất
 Ngăn chặn được kẻ trộm
 Vui Sa-môn an tĩnh.
 Được Sa-môn đi đến
 Người trí thấy vui mừng
 Và người chánh tín khác
 Nghe thì sinh hoan hỷ.
 Ai có lòng áo nã
 Tham ăn mặc của người
 Ngày đêm họ say mê
 Không sao chứng chánh định.
 Ai trừ diệt lòng tham
 Như chặt cây thốt nốt
 Người ấy ngày hay đêm
 Điều đặc được chánh định.
 Bất tín, chẳng tu hành
 Tìm lỗi trong lời nói
 Như lấy nước suối trong
 Lại quậy bùn trong suối.
 Bậc Trí tín mới làm
 Vui nhận dòng thanh tịnh.
 Như khéo lấy nước suối
 Chọn trong, không gây đục.
 Tín trí không hại người
 Gần Trí và Hiền nhân

Tránh xa kẻ không tốt
 Thân học người tốt đẹp.
 Ưa tín và không ưa
 Yên lặng tự suy nghĩ
 Lánh xa kẻ bất tín
 Tin làm theo nhân đức.
 Vô thường và dục tham
 Phóng dật cùng ái lạc
 Giới, thiện hạnh, ngũ ngôn
 Tín, nghiệp là mười phẩm.

**
*

Phẩm 11: SA-MÔN

Đoạn lậu, hàng phục tặc
 Ly dục gọi phạm hạnh
 Không phạm giới Mâu-ni
 Nguyên nào cũng mỹ mãn.
 Ai tu hành lơ là
 Làm thiện lẩn bất thiện
 Phạm hạnh không thanh tịnh
 Không thể đắc quả lớn.
 Ai hành động trì hoãn
 Ý lười, hãy trừ đi
 Tu tập hạnh thanh tịnh
 Chúng đến quả Vô du.
 Như người cầm kiếm bén
 Không chặt, tất đứt tay
 Sa-môn không tự chế
 Phải rời địa ngục ngay.
 Lại như cầm kiếm bén

Giữ chặt, không đứt tay
 Sa-môn giữ cấm giới
 Đã đến gần Niết-bàn.
 Chẳng hiểu thì khó đoạn
 Sa-môn ít trí tuệ
 Các tưởng quấy nhiễu hoài
 Kẻ ngu bị khổ não.
 Sa-môn, chẳng nết hạnh
 Phóng ý, không tự chế
 Dính mắc theo từng bước
 Chỉ chạy theo vọng tưởng,
 Học khó, trừ tội khó
 Sống tại gia cũng khó
 Lợi hòa đồng quân khó
 Không gian nan nào bằng.
 Thân mặc áo ca-sa
 Không từ bỏ việc ác
 Thường nghĩ, thường làm ác
 Kẻ này dọa đường ác.
 Vì sợ hãi, sợ tội
 Giả danh làm Sa-môn
 Thân mặc Tăng-già-chi
 Như lột vỏ Sa-la.
 Gọi là bậc Trưởng lão
 Không phải vì tuổi già.
 Thân suy, râu tóc bạc
 Nhưng ngu không biết tội.
 Người biết rõ tội phước
 Thân tịnh, tu phạm hạnh
 Đức sáng xa thuận khiết
 Đây gọi là Trưởng lão.

*Gọi là bậc Sa-môn
Chẳng vì cao râu tóc
Nói dối, nhiều tham ái
Có dục như phàm phu.
Đời gọi ngươi Sa-môn
Ngươi cũng xứng Sa-môn
Bộ dạng giống Sa-môn
Ví như cò rình cá
Như ly, thật không ly
Ca-sa trừ không trừ
Trì bát thật không trì
Phi tục, phi Sa-môn.
Gọi là bậc Sa-môn
Tiêu diệt tội Đotted-la
Giữ cả điệu lối nhỏ
Mới là Chân phạm hạnh.
Gọi là bậc Sa-môn
Ngăn tâm, diệt vọng tưởng
Tiêu trừ hết uế cầu
Nên gọi người xuất gia.*



PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH QUYỀN II

Phẩm 12: CHÁNH ĐẠO

*Chánh đạo Tứ thánh đế
 Quán sát bằng trí tuệ
 Phá hoại ái luân hồi
 Như gió thổi bụi bay.
 Người thấy được Thánh đế
 Nên tịch tịnh quán sát
 Diệt phiền não tà kiến
 Như mưa sạch bụi trần.
 Bát chánh, đạo Tối thượng
 Tứ đế gom thiện pháp
 Đạo này là vô vi
 Đèn trí chiếu ngu tối.
 Đạo là tâm chân diệu
 Thánh đế trên bốn câu
 Pháp vô dục tối thượng
 Mắt sáng quan sát rõ
 Trí làm cho giải thoát
 Hỷ lạc chứng vô vi
 Người biết thọ chánh pháp
 Đoạn hẵn sinh già chết.
 Tất cả hành vô thường
 Quán đúng vậy bằng tuệ
 Ai giác ngộ đau khổ*

*Đường này, đạo thanh tịnh.
Tất cả hành đều khổ
Thấy đúng vậy bằng tuệ
Ai giác ngộ đau khổ
Đường này, đạo thanh tịnh.
Tất cả hành đều không
Thấy đúng vậy bằng tuệ
Ai giác ngộ đau khổ
Đường này, đạo thanh tịnh.
Tất cả pháp vô ngã
Thấy đúng vậy bằng tuệ
Ai giác ngộ đau khổ
Đường này, đạo thanh tịnh.
Ta đã dạy Đạo đế
Tên ái đã bắn rồi
Phải nỗ lực tự thân
Thọ trì đúng lời Phật.
Ta đã dạy Đạo đế
Nhổ tên ái cứng bén
Phải nỗ lực tự thân
Thọ trì đúng lời Phật.
Đạo này không pháp khác
Tịnh do thấy sự thật
Hướng đến diệt các khổ
Phá tan hết ma quân.
Đạo này không lệch nhau
Thấy đúng là chứng quả
Hướng đến diệt các khổ
Phá tan hết ma quân.
Đạo này không có lối
Một hướng như thác chảy*

Như Năng Nhân nhập định
Diễn đạo pháp giữa chúng.
Thấy rõ hết sinh tử
Chứng đạo vì cứu trợ
Đạo này qua, đi qua
Vượt dòng đến bờ kia
Đạo cứu cánh thanh tịnh
Cạn sạch nguồn sinh tử.
Biện tài không biên giới
Thấy rõ, tuyên thuyết đạo
Tiến đến uống cam lô
Trước chưa nghe pháp luân
Chuyển vì thương chúng sinh
Kẻ lẽ bái phụng sự
Dạy họ vượt ba cõi
Niệm thiện trong ba niệm
Ba niệm, xa niệm ác
Tù niệm mới hành động.
Diệt, chính là chánh đoạn
Niệm tam quán là chuyển
Đạt đến đạo Vô thượng
Được ba trù, ba nhóm
Tu niệm đến vô lượng
Trù được cầu ba hữu.
Giữ ý đưa đến định
Sức trí tuệ thiền định
Đã định, diệt ngoại loạn
Pháp thế gian sinh diệt.
Tất cả đều vô biên
Giác đạo chúng giải thoát
An lạc vô cùng tận.

*Chứa thiện được quả thiện
Được tán thán danh dự
Đạt tám phẩm Hiền thánh
Quả chứng của đường tu.*

**
*

Phẩm 13: LỢI DƯỠNG

*Trổ buồng, cây chuối chết
Lau chết vì ra bông
La mang thai nên chết
Người tham lợi mạng vong.
Như vậy, tham rất hại
Do ngu si sinh ra
Ngu vì tham hại đức
Đầu rơi vãi trên đất.
Tham lợi, tánh không thiện
Bí-sô chớ ham muốn
Trú xứ nhiều luyến ái
Mong cầu người cúng dường.
Tại gia và xuất gia
Nhiều tộc họ ngu si
Tham lợi sinh tật đố
Ta phải hàng phục nó.
Ngu vì suy tưởng ngu
Ngày đêm dục mạn tăng
Khác thay được lợi dưỡng
Không đồng hướng giải thoát
Người nói việc tri túc
Bí-sô chân Phật tử
Không tham đắm danh dự*

Hoan hỷ là người trí.
 Không tham ái gì cả
 Không nịnh bợ người khác
 Không sống lệ thuộc người
 Phải tự giữ pháp hành.
 Tự lợi vẫn không tham
 Huống chi danh kẻ khác
 Trăm vị như dầu xe
 Nuôi thân để hành đạo.
 Bí-sô tham lợi dưỡng
 Không đắc Tam-ma-dịa
 Tri túc thường tịch tĩnh
 Thành tựu được chỉ quán.
 Bí-sô lánh danh lợi
 Biết đủ chẳng tham cầu
 Ba y, ăn tiết độ
 Chánh mạng, sống an vui.
 Bí-sô không bỏ lợi
 Như sống cùng rắn độc
 Ngủ hay thức đều sợ
 Đều do tham tà mạng.
 Bí-sô không bỏ lợi
 Vui này rất hạ liệt
 Phải quán sát các pháp
 Thiếu trí khó giải thoát.
 Cẩn thận thường y giới
 Trí giả khen không tham
 Tịnh hạnh chánh căn lực
 Cần phải tự tư duy.
 Đắc đầy đủ ba minh
 Giải thoát chứng Vô lậu

Kẻ trí hẹp, biết cạn
 Biết lấy đâu nhớ nghĩ.
 Họ đối với ăn uống
 Sống dựa vào người khác
 Mà có pháp ác sinh
 Do ganh tị lợi dưỡng.
 Lợi mình kết nhiều oán
 Uống mặc ba pháp y
 Chỉ mong ăn uống ngon
 Không phụng hành Phật dạy
 Phải biết lỗi lầm này
 Lợi dưỡng thật đáng sợ
 Trí cạn không xét kỹ
 Bí-sô phải bỏ tham.
 Bí-sô dạy xuất gia
 Phải điều phục ba nghiệp
 Không sống bằng tà mạng
 Tâm khéo luôn tư duy.
 Bệnh nhỏ cũng khó chịu
 Lợi dưỡng rất khó bỏ
 Cúng dưỡng, tâm không động
 Trời, Rồng đều kính lễ.

**
*

Phẩm 14: OÁN GIA

Không oán lại gây oán
 Tạo nghiệp nói xấu người
 Ngu mê bị luân hồi
 Đời này đến đời sau.

Trước tạo nghiệp hữu lậu
 Sau làm hại đến người
 Cả hai làm hại thân
 Như chim sa vào lưới.
 Phá người là tự phá
 Oán gia gắp oán gia
 Hủy người là tự hủy
 Giận người là tự giận.
 Hạnh Sa-môn thế nào
 Không biết gốc Chánh pháp
 Mạng sống bị ngăn ngửi
 Bỏ oán lại kết oán.
 Chúng cùng nhau hủy báng
 Đều nói lời giận dữ
 Nhẫn, tâm vui bình đẳng
 Nhẫn này không sánh được
 Xương nát thì qua đời
 Bò ngựa chết tiền mất
 Nước bị chia thì loạn
 Đoàn kết thì thành công.
 Các người đừng gây ác
 Pháp này hết oán thù
 Người oán ta nhẫn thọ
 Thật xứng danh bậc Trí.
 Kẻ ngu mê ưa khoái
 Ai biết vậy thì thắng
 Hiện tại không ý oán
 Tương lai không hận thù.
 Dùng oán thù trả oán
 Không sao được hạnh phúc
 Nhẫn nhục oán tự tiêu

Đây là pháp Như Lai.
 Nếu bị người mắng chửi
 Để họ thắng, ta thua
 An lạc theo ý ấy
 Oán phải tự chấm dứt.
 Người nào cùng bạn lành
 Cùng đi trong thế gian
 Không giữ chút oán nào
 Phải nhớ đồng ý họ.
 Nếu không có bạn lành
 Thà đi lại một mình
 Để du lịch khắp nơi
 Độc thiện không gây ác.
 Học không bạn bằng mình
 Lại không có thân hữu
 Thà hành thiện một mình
 Không làm bạn kẻ ngu.
 Thích giới học pháp hành
 Cần gì lắm bạn bè
 Như rồng thích vực sâu
 Voi ưa nơi đồng trống.

**
*

Phẩm 15: Ủ C NIỆM

Niệm thở vào thở ra
 Tư duy khắp sự thật
 Thường hành theo tuân tự
 Hiểu được lời Phật dạy.
 Đi đứng luôn tỉnh giác
 Nằm ngồi đều chánh niệm

*Người này chiếu sáng đời
 Như mây tan trăng hiện.
 Bí-sô phải ghi nhớ
 Hiện tại lợi, tương lai
 Đạt đến chỗ Tối thắng
 Thoát khỏi cảnh tử sinh.
 Ai thấy ngay thân này
 Do sáu xúc hoạt động
 Bí-sô thường nhất tâm
 Nên tự biết Niết-bàn
 Vì có các niệm này
 Tự thân luôn đạt hạnh
 Ai không làm như vậy
 Không đạt được ý hành.
 Người làm theo bản hạnh
 Vượt qua buồn vì ái
 Ý niệm luôn thức tỉnh
 Nhất tâm định hoan hỷ.
 Ý niệm luôn thức tỉnh
 Giải thoát nhất tâm lạc
 Tùy thời hành các pháp
 Vượt qua cõi sinh tử.
 Bí-sô tâm thức tỉnh
 Cùng ý niệm tương ứng
 Đoạn sinh tử phiền não
 Chứng đắc quả Viên tịch.
 Thường lắng nghe diệu pháp
 Tự thức tỉnh ý mình
 Hiểu vậy là bậc Hiền
 Không còn bị sợ hãi.
 Ý luôn luôn tỉnh giác*

Học tập cả ngày đêm
 Giải thoát, pháp cam lô
 Quyết định đắc Vô lậu.
 Người nào được thiện lợi
 Nhờ quy y Đức Phật
 Thế nên ngày hay đêm
 Thường nhất tâm niệm Phật
 Người nào được thiện lợi
 Vì quy y chánh pháp
 Thế nên ngày hay đêm
 Thường nhất tâm niệm Pháp.
 Người nào được thiện lợi
 Nhờ quy y Tăng bảo
 Thế nên ngày hay đêm
 Thường nhất tâm niệm Tăng.
 Thanh văn của Cù-đàm
 Luôn chánh niệm tinh giác
 Nên cả ngày và đêm
 Thường nhất tâm niệm Phật.
 Thanh văn của Cù-đàm
 Luôn chánh niệm tinh giác
 Nên cả ngày và đêm
 Thường nhất tâm niệm Pháp.
 Thanh văn của Cù-đàm
 Luôn chánh niệm tinh giác
 Nên cả ngày và đêm
 Thường nhất tâm niệm Tăng.
 Đệ tử Đức Năng Nhân
 Luôn chánh niệm tinh giác
 Nên cả ngày và đêm
 Thường nhất tâm niệm Giới.

*Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Thường nhất tâm niệm Thí.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Thường nhất tâm niệm Thiên.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Thường nhất tâm niệm Thân.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Tịnh lự.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Bất sát.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Không trộm.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm thường niệm Không.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm*

*Nhất tâm niệm Vô tướng.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Vô nguyệt.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Xuất thế.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Ý lạc.
Đệ tử Đức Năng Nhân
Luôn chánh niệm tinh giác
Nên cả ngày và đêm
Nhất tâm niệm Viên tịch.*

**
*

Phẩm 16: THANH TỊNH

*Tự giác ngay đương niệm
Khi làm chờ hư vọng
Tu tập thật ổn định
Khi kết quả chân thật.
Làm người phải tìm cách
Tự làm ra tài sản
Người tự quán cũng vậy
Nguyễn làm đạt kết quả.
Nằm ngồi tìm phương pháp
Đi đứng luôn tinh tấn*

*Như thơ luyến vàng ròng
 Trù vô minh trần cầu.
 Không bị tối che đậy
 Thoát hẳn khổ già chết.
 Không xấu hổ lại hổ
 Xấu hổ lại không hổ
 Không nên sợ lại sợ
 Phải sợ lại không sợ.
 Sống làm người tà kiến
 Chết phải đọa địa ngục.
 Người trước đây phóng dật
 Sau bỏ không phạm nữa
 Là ánh sáng chiếu đời
 Như mây tan trăng hiện.
 Người trước đây phóng dật
 Sau bỏ không phạm nữa
 Dùng thiện trừ phóng dật
 Là ánh sáng chiếu đời.
 Người nào làm tội ác
 Tu thiện thì tội diệt
 Thế gian do đắm trước
 Nên không nhớ nghĩa này.
 Xuất gia khi trẻ tuổi
 Cầu pháp Phật vi diệu
 Là ánh sáng chiếu đời
 Như mây tan trăng sáng.
 Đời này không gây hại
 Khi chết không lo buồn
 Thấy đạo nên không sợ
 Thoát khổ được an ổn.
 Đời này không gây hại*

Khi chết không lo buồn
 Thấy đạo nên không sợ
 Hơn hết trong quyến thuộc.
 Diệt trừ nghiệp ô trược
 Chỉ tu hạnh bạch tịnh
 Vượt ái được thanh tịnh
 Vứt bỏ hạnh uế ác.
 Trì giới thường thanh tịnh
 Bô-sa-tha thanh tịnh
 Ba nghiệp hằng thanh tịnh
 Thanh tịnh gọi xuất gia.
 Ý ái dục là ruộng
 Dâm, nô, si là giống
 Bố thí người vượt đời
 Được phước đức vô cùng.
 Ví như ruộng xấu ác
 Sân nhuế mọc chằng chịt
 Thế nên phải dọn uế
 Đạt kết quả vô cùng.
 Ví như ruộng xấu ác
 Ngu mạn sinh chằng chịt
 Thế nên phải bỏ mạn
 Đạt kết quả vô cùng.
 Ví như ruộng xấu ác
 Keo kiệt mọc chằng chịt
 Nên phải bỏ keo kiệt
 Đạt kết quả vô cùng.
 Ví như ruộng xấu ác
 Ái lạc mọc chằng chịt
 Thế nên phải đoạn ái
 Đạt kết quả vô cùng.

*Sáu tâm vương là chủ
 Ái nhiêm là thân quyến
 Không nhiêm thì thoát ái
 Nhiêm trước là ngu si.
 Thành này xây bằng xương
 Trang trí bằng máu thịt
 Nếu mở rộng các cửa
 Giặc kết tất tung hoành.
 Có duyên thì tăng khố
 Quán mười hai duyên ấy
 Diệt nó do trí đức
 Không phải nhờ ngu ngoài.*

* *
*

Phẩm 17: THỦY DỤ

*Tịnh tâm thường ghi nhớ
 Không còn có tham ái
 Đã vượt vực ngu si
 Như ngỗng ở ao khô.
 Tâm đã quyết vứt bỏ
 Bay lượn tận hư không
 Tu hành xuất thế gian
 Phá tan chúng ma quân.
 Trẻ không tu phạm hạnh
 Già không giữ tài sản
 Ngu si tham ngũ nghỉ
 Do ta không tu thiện.
 Trẻ không tu phạm hạnh
 Già không giữ tài sản
 Uyên ương giữ ao không*

Giữ vậy chẳng ích gì!
 Đừng khinh tội ác nhỏ
 Cho là không quả báo
 Giọt nước tuy rất nhỏ
 Chảy dần đầy lu to
 Nghiệp ác tăng từ từ
 Từng chút thành to lớn.
 Đừng khinh việc thiện nhỏ
 Cho là không phước báo
 Giọt nước tuy rất nhỏ
 Chảy dần đầy lu to
 Nghiệp thiện tăng từ từ
 Từng chút thành to lớn.
 Như người vượt qua sông
 Cột bè thật kiên cố
 Đã qua hay chưa qua
 Thông suốt chính là qua.
 Phật Thế Tôn đã qua
 Phạm chí đang đi qua
 Bí-sô vào ao sâu
 Thanh văn cột chắc chắn
 Cần suối này làm gì
 Nước luôn luôn có đầy
 Nhổ sạch nguồn gốc ái
 Còn hướng đến dục gì!
 Tài công điều khiển thuyền
 Thợ làm cung uốn tên
 Thợ mộc bào chuốt gỗ
 Bậc Trí giỏi điều thân.
 Như dòng suối sâu sạch
 Trong suốt đến tận đáy

*Nghe pháp được thanh tịnh
 Bậc Trí sinh hoan hỷ.
 Như dòng suối sâu sạch
 Trong suốt đến tận đáy
 Người trí nghe Diệu pháp
 Hoan hỷ không cùng tận.
 Tâm nhẫn như mặt đất
 Bất động như hư không
 Nghe pháp như kim cương
 Hướng vị thoát luân hồi.*

*
*

Phẩm 18: HOA

*Ai tự chọn cảnh giới
 Bỏ địa ngục sinh Thiên
 Thuyết giảng pháp cú hay
 Như khéo nhặt hoa đẹp.
 Hữu học chọn cảnh giới
 Bỏ địa ngục sinh Thiên
 Giới thuyết giảng Pháp cú
 Như giỏi nhặt hoa đẹp.
 Dọn rừng chớ chặt cây
 Từ rừng sinh sơ hãi
 Dọn rừng hết không còn
 Bí-sô đặc viên tịch.
 Dọn rừng không sạch gốc
 Từ rừng sinh sơ hãi
 Còn chút nào chưa chặt
 Làm ý sinh triền phược.
 Dọn rừng chẳng sạch gốc*

Tù rồng sinh sợ hãi
Tâm bị trói khó thoát
Như bê luyến ái mẹ.
Phải đoạn luyến ái như
Nhổ gốc sen ao khô
Thợ trì lời Phật dạy
Hoan hỷ vui Viên tịch.
Như hoa thật vừa ý
Sắc đẹp nhưng không hương
Lời nói thật hoa hòe
Không làm được, vô ích.
Như hoa thật vừa ý
Sắc đẹp hương thơm lừng
Lời nói thiện cũng vậy
Làm có kết quả tốt.
Ông lấy mật rồi bay
Không hoại hương sắc hoa
Vị Bí-sô cũng vậy
Khi vào ra xóm làng
Không chống họ tốt xấu
Chớ nhìn làm không làm
Hãy tự xét thân mình
Làm đúng hay không đúng.
Như ruộng mương nhơ bẩn
Ở gần bên đại lộ
Trong ấy hoa sen mọc
Thơm sạch rất vừa ý.
Có sinh phải có chết
Phàm phu thích một bên
Bậc Trí tuệ vượt ra
Thật Thanh văn Phật tử.

Tập hợp nhiều hoa đẹp
 Kết thành vòng rực rỡ
 Chúng sinh tạo cǎn lành
 Đời sau sống thù thăng
 Hoa mạt lý xinh đẹp
 Mạt-câu-la thanh tịnh
 Trù sạch tham dục sân
 Bí-sô thơm tịnh khiết.
 Như người hái hoa đẹp
 Ý đắm đuối không rời
 Vì say ngủ, lụt trôi
 Bị tử thần bắt hết.
 Như người hái hoa đẹp
 Tâm đắm đuối không rời
 Ý muốn không biết chán
 Thường phải bị khốn cùng.
 Như người hái hoa đẹp
 Tâm đắm đuối không rời
 Chưa thu hoạch tài bảo
 Đã bị khốn cùng rồi.
 Thần chết không bắt gặp
 Tuệ sáng như tinh hoa
 Bí-sô đến bờ kia
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Ai trù tham, sân, si
 Như bưng gốc hoa độc
 Bí-sô đến bờ kia
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Nếu cắt đứt gốc tham
 Như hoa nổi trên nước
 Bí-sô đến bờ kia

Như rắn lột vỏ cũ.
Nếu cắt đứt gốc sân
Như hoa nổi trên nước
Bí-sô đến bờ kia
Như rắn lột vỏ cũ.
Nếu cắt đứt gốc si
Như hoa nổi trên nước
Bí-sô đến bờ kia
Như rắn lột vỏ cũ.
Như người kết vòng hoa
Ý tham đắm không chán
Bị độc hại suốt đời
Ba căn thường triền phược.
Quán thân như đồ đất
Pháp huyền như bóng ngựa
Phá bãy hoa của ma
Thoát khỏi đường thần chết.
Thân này như bọt nổi
Biết là pháp huyền hóa
Phá bãy hoa của ma
Thoát khỏi đường thần chết.
Chặt đứt gốc ngã mạn
Như hoa nổi trên nước
Bí-sô đến bờ kia
Như rắn thoát vỏ cũ.
Chặt đứt gốc keo kiệt
Như hoa nổi trên nước
Bí-sô đến bờ kia
Như rắn lột vỏ cũ.
Chặt đứt gốc tham ái
Như hoa nổi trên nước

*Bí-sô đến bờ kia
Như rắn lột vỏ cũ.
Ai không còn phiền não
Được quả của nhân lành
Bí-sô đến bờ kia
Như rắn lột vỏ cũ.*

**
*

Phẩm 19: MÃ DƯ

*Ngựa được huấn luyện thuần
Hành động theo ý muốn
Tín giới và tinh tấn
Định pháp yếu đầy đủ
Được nghĩa đúng của pháp
Xử dụng lợi vô cùng
Nhất tâm hành hòa nhẫn
Thoát khỏi khổ luân hồi.
Ý nhẫn hòa được định
Đoạn trừ được khổ não
Từ đó an trú định
Như ngựa luyện thuần thực.
Đoạn sân đắc vô lậu
Như ngựa đã thuần thực
Vượt xấu đến chõ băng
Sau thọ sinh cõi trời.
Tự chế giữa buông lung
Tỉnh thức giữa say ngủ
Tuần mã so ngựa hèn
Bậc hiền đức bỏ ác.
Ai sống có tầm quý*

Trí tuệ tất thành tựu
 Để khuyên bảo tiến bộ
 Như roi với ngựa thuần.
 Như ngựa đã thuần thực
 Được nhà vua sử dụng
 Người tự chế được nghe
 Lời thành tín bậc Hiền.
 Tuy thường được luyện tập
 Như người mới cõi ngựa
 Cũng như rồng voi giỏi
 Chẳng bằng tự luyện mình.
 Người không biết cõi ngựa
 Không thể đi đến nơi
 Chỉ người tự điều phục
 Mới đến chỗ mong muốn.
 Người không biết cõi ngựa
 Không thể đi đến nơi
 Chỉ người tự điều phục
 Mới diệt tất cả khổ.
 Người không biết cõi ngựa
 Không thể đi đến nơi
 Chỉ người tự điều phục
 Được đến đường viên tịch.
 Phải thường tự điều phục
 Như kiêm chế ngựa lồng
 Người tự ngăn niệm được
 Vượt qua cảnh giới khổ
 Như ngựa xứng vua cõi
 Địa vị ấy khó có
 Bí-sô khéo điều phục
 Giải thoát tất cả khổ.

Chỉ người tự điều phục
 Ý giỏi như ngựa hay
 Cũng như rồng voi lớn
 Tự điều là tối thượng.
 Như vua cõi ngựa trí
 Thật ít có trong nước
 Bí-sô khéo điều phục
 Đoạn sạch được triền phuợc.
 Chỉ người tự điều phục
 Tài giỏi này vô song
 Cũng như rồng voi giỏi
 Từng niệm đến bờ kia.
 Tự điều, làm thây mình
 Tự quy cầu, tự độ
 Nên hết sức cẩn thận
 Như buôn mua ngựa trí.

* * *

Phẩm 20: SÂN HẬN

Trù sân dứt ngã mạn
 Viễn ly các phiền não
 Không đắm nhiễm danh sắc
 Không có bạn oan gia.
 Trù sân được ngủ yên
 Hết hận không lo buồn
 Sân là độc căn bản
 Bí-sô làm cam lô
 Hiền thánh phải trừ sạch
 Hết sân ngủ an lành.
 Người nổi tâm sân nộ

*Gây nhiều nghiệp bất thiện
Ai trừ hận theo sau
Lửa trí cháy mạnh lên.
Không tám lại không quý
Lại ưa sinh sân nộ
Người bị sân trói buộc
Như nhà tối mất đèn.
Dùng sức mạnh sân hận
Sức ấy không phải sức
Sân là pháp tầm thường
Không biết khéo hướng ứng.
Có sức gân quân mạnh
Không sức khiếp nhược lùi
Nhẫn được là thượng tướng
Phải nhẫn chờ yếu hèn.
Bị mọi người khinh thường
Chịu nhẫn là có sức
Nhẫn được rất cao thượng
Không được nhẫn vì yếu.
Ta đối với người khác
Kinh sợ nên không ngăn
Biết họ quá sân hận
Phải diệt lỗi trong ta.
Cả hai làm một việc
Ta giúp họ cũng vậy
Như biết họ sân hận
Nên nhẫn lỗi của họ.
Cả hai làm hai việc
Ta nhẫn họ cũng vậy
Ngu cho ta hèn yếu
Quán pháp cũng như vậy.*

Nếu ngu thăng bậc Trí
 Chỉ bằng lời thô ác
 Người muốn thường đắc thăng
 Bình tĩnh trước lời nói.
 Học tập theo bậc Trí
 Không thân cận kẻ ngu
 Nhẫn trước lời xấu ác
 Nên nói nhẫn đúng đầu.
 Khi giận không phát ngôn
 Yên lặng giữa mọi người
 Người bị giận bùng lên
 Chẳng biết mình làm gì.
 Nói đúng, không sân hận
 Thấy xin, nghĩ việc cho
 Ba phần có chõ định
 Tự nhiên ở Thiên cung.
 Ngăn ý làm sao sân
 Sáng suốt tự giữ gìn
 Các trí định giải thoát
 Biết rõ không còn sân.
 Ai hành động ác ý
 Nộ có quả báo nô
 Bị nộ không đáp lại
 Là thăng, kẻ đánh thua.
 Nhẫn nhục thăng oán hòn
 Thiện thăng kẻ bất thiện
 Người thăng vì làm thiện
 Chân thành thăng đối trả.
 Không sân và không hại
 Thường nhớ hạnh chân thật
 Kẻ ngu tự sinh sân

*Oán thù thường tồn tại
 Ai ngăn chặn được sân
 Như ngăn xe chạy bậy
 Thể nên khéo huấn luyện
 Bỏ tối vào ánh sáng.
 Sa-môn và Chánh đạo
 Lợi dưỡng, oán, ức niệm
 Thanh tịnh, thủy và hoa
 Mā, nhuế là mười phẩm.*

**
 *

Phẩm 21: NHƯ LAI

*Tự chứng Chánh giác đến Tối thượng
 Không nhiễm tất cả pháp thế gian
 Dù Nhất thiết trí, sức vô úy
 Tự mình giác ngộ, không cần thầy.
 Tự chứng Chánh giác đến Tối thượng
 Không nhiễm tất cả pháp thế gian
 Dù Nhất thiết trí, sức vô úy
 Tự giác, không thầy làm bảo chứng.
 Thiện thệ tự chứng không ai bằng
 Ưng hiện trong đời, dạy Chánh đạo
 Như Lai, tối tôn giữa trời người
 Trí tuệ, thân thông đều viên mãn.
 Ta là Phật, Thể Tôn
 Đoạn lậu, không dâm dục
 Chư Thiên và Người đời
 Tất cả tùy tâm Ta.
 Ta không thầy làm chứng
 Độc nhất không bạn bè
 Tích nhiều hạnh thành Phật*

Tự nhiên thông Thánh đạo.
 Ta thăng tất cả ác
 Thăng tất cả thế gian
 Trí tuệ rộng vô biên
 Dẫn đầu việc dạy bảo
 Nay đến Ba-la-nại
 Muốn đánh trống cam lộ
 Sẽ vận chuyển pháp luân
 Chưa có người nào chuyển.
 Bậc Trí không theo ngu
 Xem đời, tùy thuận dạy
 Giảng thuyết đạo Vô cầu
 An ổn không gì hơn.
 Sư tử rống dũng mãnh
 Chánh pháp của Như Lai
 Thuyết pháp và thuyết nghĩa
 Người giác mài an ninh.
 Dũng mãnh hành thiền định
 Xuất gia ngày đêm diệt
 Chư Thiên thường ứng hộ
 Được Phật khen, thọ ký.
 Trời người đối vị ấy
 Tán dương Chánh Đẳng Giác
 Tu tập tự giác nhanh
 Thân tối hậu lìa thai
 Thuyết chư Phật quá khứ
 Và chư Phật tương lai
 Hiện tại Chánh Đẳng Giác
 Diệt trừ khổ chúng sinh.
 Tất cả đều trọng pháp
 Đã kính và đang kính

Và sẽ sinh cung kính
 Với pháp yếu của Phật.
 Ai muốn cầu pháp yếu
 Đầu tiên là tự thân
 Tin, kính trọng Chánh pháp
 Nhớ giáo, giới của Phật
 Những kẻ không tin Phật
 Như những hang mù tối
 Sẽ rơi vào đường ác
 Như thương nhân gấp quỷ.
 Lái thuyền vượt qua nước
 Tinh tấn làm cầu đò
 Người lệ thuộc dòng họ
 Giải thoát là dũng mãnh.
 Như Lai không ai bằng
 Ái hết không còn gì
 Tâm vô lậu giải thoát
 Dạy tuệ cho trời người.
 Tư duy hai quán hạnh
 Khéo quán hai nhẫn tịnh
 Trù si, vượt Thần tiên
 Chứng đắc được tự tại.
 Như người trên đỉnh núi
 Nhìn khắp người xóm làng
 Quán sát pháp cũng vậy
 Như lên lâu xem cảnh.
 Người nào thường quan sát
 Phiền não không thể sinh
 Giáng mưa pháp cam lô
 Thấm ướt không cùng tận.

Phẩm 22: ĐA VĂN

*Đa văn phải hành trì
 Tu giới không phiền não
 Tu tập tiêu nghiệp chướng
 Sa-môn đặc Diệu quả.
 Ngu mê không hiểu biết
 Ưa làm phép bất tử
 Người hiểu biết rõ pháp
 Thân bệnh như cây chuối.
 Như căn phòng che kín
 Tối tăm không thấy gì
 Tuy có các sắc đẹp
 Có mắt cũng không thấy.
 Có một người nào đó
 Học rộng trí biết nhiều
 Không nghe thì không biết
 Thiện pháp và ác pháp.
 Ví như cầm đuốc sáng
 Thấy rõ hết màu sắc
 Nghe rồi biết thông suốt
 Chỗ đến của thiện ác.
 Tuy xưng là Đa văn
 Giới cấm không đầy đủ
 Có lỗi nơi Pháp luật
 Nên sự học thiếu sót.
 Hành giả tuy học ít
 Giữ giới cấm đầy đủ
 Được khen có Pháp luật
 Nhưng sự học thiếu sót.
 Tuy học có nhiều ít*

*Trì giới không hoàn toàn
 Cả hai đều bị chê
 Sở nguyện đều bị mất.
 Đa văn giữ kiên cố
 Hành luật làm tường rào
 Tình tấn khó chê bai
 Từ đó tam học thành.
 Đa văn thường hành pháp
 Trí tuệ thường định ý
 Như vàng ròng Diêm-phù
 Ai nói lỗi vị ấy?
 Trí rộng vì nghe nhiều
 Giới luật giữ hoàn toàn
 Cả hai đều được khen
 Học đạt hết kết quả.
 Đa văn như gương báu
 Chiếu soi tất cả pháp
 Tự soi và soi người
 Cả hai đều hoan hỷ.
 Đa văn như chuỗi ngọc
 Trước trang sức tự thân
 Mọi người sinh hoan hỷ
 Yêu thích không cùng tận.
 Có người khen mình đẹp
 Kẻ ca ngợi đức mình
 Đây đều do tham dục
 Nên không hiểu biết gì.
 Nghe vì biết Pháp luật
 Giải nghi và thấy đúng
 Nhờ nghe bỏ phi pháp
 Đạt đến chỗ bất tử.*

Người trong không biết gì
 Ngoài cũng không thấy gì
 Trong không thấy chứng gì
 Nên sống theo tiếng nói.
 Bên trong đã biết rõ
 Ngoài không thấy được gì
 Hai quả đều đã thành
 Nên sống theo tiếng nói.
 Bên trong có hiểu biết
 Bên ngoài thấy rõ ràng
 Người có trí thấy rõ
 Sống không cần theo tiếng.
 Nghe nhiều bằng nhĩ thức
 Thấy nhiều bằng nhẫn thức
 Thấy nghe không chắc chắn
 Ý nghĩa sự thành lý
 Trí vững nói xác quyết
 Nghe hiểu ý quyết định.
 Người tâm trí bất định
 Làm vội vã, phóng dật
 Hiền thánh vui noi pháp
 Hành động đúng lời nói
 Dùng nhẫn tư duy không
 Nghe rồi, ý kiên cố.

**
*

Phẩm 23: TỰ KÝ

Thường tập nói lời thiện
 Ngồi nghĩ khi đứng dậy
 An lạc ngồi một mình
 Muốn cầu ngăn tâm ý.

Nằm ngồi đều một mình
 Đi một mình không bạn
 Phải tự hàng phục tâm
 Tự vui sống núi rừng.
 Một người chiến thắng được
 Đến hàng ngàn quân địch
 Không bằng thắng tâm mình
 Là chiến thắng tối thượng.
 Tự thắng là cao thượng
 Như tâm chúng sinh kia
 Tự thắng là Đại sĩ
 Các hạnh được đầy đủ.
 Chẳng trời Ngạn-đạt-phuoc
 Chẳng phải Ma, Phạm thiên
 Không tranh thắng tối thượng
 Như Bí-sô trí tuệ.
 Trước tự mình chân chánh
 Sau mới dạy người chánh
 Ai tự mình chân chánh
 Mới là bậc Thượng sỹ.
 Trước tự mình chân chánh
 Sau mới dạy người chánh
 Ai tự mình chân chánh
 Không uổng gọi Chân trí.
 Tự mình khắc chế mình
 Theo đó giáo huấn người
 Ta không nghe giáo huấn
 Làm sao giáo huấn người.
 Tự chuyên tâm tu tập
 Làm cho người tin hiểu
 Ta khắc kỷ chuyên tâm

Sư tu học bậc Trí.
Vì ta hoặc vì người
Phần nhiều không thành tựu
Nên phải học thế này
Tự chánh mới dạy người.
Hành đạo giữ thân an
Khi ấy sao dạy người
Vì ta bị hàng phục
Người trí học nghĩa này.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Được pháp người Chân trí.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Được danh dự, lợi lạc.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Được trí làm bậc Trời.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Sinh Thiên hưởng lạc lâu.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Tối thắng trong thân tộc.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác

*Người tự làm thầy mình
An lạc trong phiền não.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Trừ tất cả ràng buộc.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Phá tan các đường ác.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Thành bậc Thầy chân trí.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Giải thoát tất cả khổ.
Lấy tâm ta làm thầy
Không lệ thuộc thầy khác
Người tự làm thầy mình
Mau chứng quả Viên tịch.*



PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH

QUYỀN III

Phẩm 24: QUẢNG THUYẾT

*Tuy nói trăm câu kệ
 Cú nghĩa không chân chánh
 Không bằng hiểu một câu
 Nghe được liền giải thoát.*
*Tuy nói trăm câu kệ
 Không sáng, có ích gì!
 Không bằng hiểu một nghĩa
 Nghe xong được an tĩnh.*
*Tuy hiểu nhiều câu kệ
 Không thực hành, vô ích
 Không bằng hành một câu
 Tu tập đến đắc đạo.*
*Ai sống đến trăm năm
 Phá giới ý không định
 Không bằng sống một ngày
 Cúng dường bậc Trì giới.*
*Ai sống cả trăm năm
 Biết nhác không tinh tấn
 Không bằng sống một ngày
 Dũng mãnh hành tinh tấn.*
*Ai sống cả trăm năm
 Không quán pháp sinh diệt
 Không bằng sống một ngày*

*Hiểu rõ pháp sinh diệt.
Ai sống cả trăm năm
Không quán sự thành bại
Không bằng sống một ngày
Xem kỹ, biết chớ tránh.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu vô lậu
Không bằng sống một ngày
Được thấy đạo Vô lậu.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu bất động
Không bằng sống một ngày
Được thấy đạo Bất động.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu khó thấy
Không bằng sống một ngày
Được thấy đạo Vi diệu.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu vô sinh
Không bằng sống một ngày
Được thấy đạo Vô sinh.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu vô tác
Không bằng sống một ngày
Được thấy đạo Vô tác.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu tối thương
Không bằng sống một ngày
Được thấy đạo Tối thương.
Ai sống cả trăm năm
Không thấy câu tịch diệt*

Không bằng sống một ngày
 Được thấy đạo Tịch diệt.
 Ai sống cả trăm năm
 Không thấy câu cam lộ
 Không bằng sống một ngày
 Được nếm vị Cam lộ.
 Ai sống cả trăm năm
 Không thấy câu vô cẩu
 Không bằng sống một ngày
 Được thấy đạo Thanh tịnh.
 Ai sống cả trăm năm
 Không thấy câu ly cẩu
 Không bằng sống một ngày
 Ly cẩu đắc giải thoát.
 Ai sống cả trăm năm
 Tế thân lửa trong rừng
 Không bằng thời gian ngắn
 Chánh kiến được giải thoát.
 Tháng khác đến tháng này
 Kẻ ngu cho ăn uống
 Kẻ ấy không tin Phật
 Mười sáu không được một.
 Người nào cầu tế thân
 Nhiều năm mong được phước
 Kẻ ấy trong bốn phần
 Chẳng được một phần phước.
 Tháng khác đến tháng này
 Kẻ ngu cho ăn uống
 Nhưng tâm không Từ mẫn
 Mười sáu không được một.
 Tháng khác đến tháng này

Kẻ ngu cho ăn uống
Họ không biết pháp số
Mười sáu không được một.
Tháng khác đến tháng này
Thường làm hội bình đẳng
Kẻ ấy không tin Phật
Mười sáu không được một.
Tháng khác đến tháng này
Thường làm hội Bình đẳng
Kẻ ấy không tin Pháp
Mười sáu không được một.
Tháng khác đến tháng này
Thường làm hội Bình đẳng
Kẻ ấy không tin Tăng
Mười sáu không được một.
Hằng tháng tế ngàn lần
Luôn bố thí bình đẳng
Họ không tâm Từ mẫn
Mười sáu không được một.
Hằng tháng tế ngàn lần
Luôn bố thí bình đẳng
Không thương loài nhuyễn động
Mười sáu không được một.
Hằng tháng tế ngàn lần
Luôn bố thí bình đẳng
Nếu không tâm Từ niệm
Mười sáu không được một.
Hằng tháng tế ngàn lần
Luôn bố thí bình đẳng
Còn mang tâm oán hận
Mười sáu không được một.

*Hàng tháng tết ngàn lần
 Luôn bối thí bình đặng
 Không thấy pháp trạch diệt
 Mười sáu không được một.
 Hàng tháng tết ngàn lần
 Trọn đời không bỏ sót
 Không bằng trong giây phút
 Nhất tâm niêm Chân pháp.
 Một niêm phước vô biên
 Hơn là tết trọn đời.
 Tuy sống đến trăm năm
 Cúng tết đến Thần lửa
 Không bằng trong giây phút
 Cúng đường Phật, Pháp, Tăng.
 Phước cúng trong một niêm
 Hơn họ tết trọn đời.*

**
*

Phẩm 25: THIỆN HỮU

*Dối trả ưa dối kỵ
 So đo tranh đấu người
 Ngu láy vạy làm vui
 Bậc Trí không hiềm khích.
 Thành thật không dối kỵ
 Tinh tấn, Tín, Đa văn
 Được người trí kính hầu
 Hiền thánh cũng ưa thích.
 Không thân thầy bạn xấu
 Không học tập phi pháp
 Thân cận thầy bạn thiện*

Thường học tập Chánh pháp.
Đi đường nhớ ngăn ý
Chớ suy nghĩ lung tung
Lắng nghe lời dạy thiện
Bậc Trì giới đa văn.
Biết từng việc khác nhau
Gần ác tự đọa lạc
Làm thiện được danh dự
Người tốt luôn tự tốt.
Đây do thân chân chánh
Người thiện luôn làm thiện.
Nhờ thân cận với thiện
Nên trí tuệ tối thượng
Trì giới đạt tịch diệt.
Như cá đã ươn thối
Kẻ tham tranh nhau lấy
Ý chẳng biết mùi hôi
Gần ác cũng như vậy.
Lá Đa-nga-ba-la
Hương thơm bay khắp nơi
Chúng sinh đến nhặt lấy
Làm thiện cũng như vậy.
Thân cận thầy bạn ác
Tội xấu ngày đêm tăng
Như heo thân nhơ nhớp
Tự nhớp gây nhớp người.
Tự mình không làm ác
Nhưng thân cận kẻ ác
Bị mọi người khinh chê
Danh ác ngày đêm tăng.
Xem mãi thì làm theo

*Quen biết thì thân cận
 Giữ tên độc trong người
 Người sạch cũng bị dơ.
 Bậc dũng trừ ô uế
 Không làm bạn với ác
 Người trí phải phân biệt
 Nên biết rõ quả báo.
 Không thân, cẩn thận học
 Học phải gần người hiền
 Bí-sô tu hành đạo
 Nhẫn khổ, hết các lậu.
 Kẻ ngu đâu trọn đời
 Thân cận người trí tuệ
 Vẫn không biết Chánh pháp
 Như muỗng múc thức ăn.
 Người trí trong chốc lát
 Thân cận bậc Thánh hiền
 Biết rõ hết Chánh pháp
 Như lưỡi ném biết vị.
 Bậc Trí chỉ một câu
 Giảng ra vô lượng nghĩa
 Kẻ ngu tụng ngàn lời
 Không hiểu nghĩa một câu.
 Hiểu đúng nghĩa một câu
 Người trí tu học theo
 Kẻ ngu thích xa vời
 Cho là đúng lời Phật.
 Theo người trí dù oán
 Không theo ngu dù bạn
 Kẻ ngu dạy trái đạo
 Đưa dần đến địa ngục.*

*Người ngu nói mình ngu
 Nên biết còn có trí
 Kẻ ngu tự xưng trí
 Là ngu nhất trong ngu.
 Ai khen ngợi kẻ ngu
 Khinh chê mắng người trí
 Chê trí còn có tiến
 Khen ngu, mãi thấp hèn.
 Chớ thấy nghe người ngu
 Chớ sống chung kẻ ngu
 Nạn sống với kẻ ngu
 Như ở với oán thù.
 Nên chọn nơi sống chung
 Như hội họp người thân
 Nên thân cận phụng sự
 Bậc Da văn trì giới
 Cao thượng giữa mọi người
 Như trăng giữa muôn sao.*

**
*

Phẩm 26: VIÊN TỊCH

*Như rùa giấu sáu chi
 Bí-sô giữ ý tưởng
 Không ý thế, hại người
 Không nói về chứng đắc.
 Nhẫn nhục Đệ nhất đạo
 Phật dạy quả Tối thượng
 Lòng phiền não hại người
 Không gọi là Sa-môn.
 Ngôn ngữ chớ thô bạo*

*Lời nói phải thông suốt
 Ít học, họ luận nạn
 Tất bị họ khuất phục.
 Phiền não thường phát sinh
 Như lu vò bị nứt
 Lưu chuyển mãi sinh tử
 Chìm mãi không lúc thoát.
 Phiền não không còn sinh
 Như lu chắc nguyên lành
 Như vậy đến viên tịch
 Vĩnh viễn không trân cầu.
 Không bệnh, ích lợi nhất
 Biết đủ giàu có nhất
 Thân tín bạn tốt nhất
 Viên tịch, quả vui nhất.
 Đói là bệnh nặng nhất
 Hành là khổ đau nhất
 Biết đúng thật như vậy
 Niết-bàn an vui nhất.
 Lời Phật dạy vi diệu
 Truyền rộng không cùng tận
 Đời dạy nhau tu tập
 Thật chẳng khi nào chán.
 Do vậy Vô Thượng Sĩ
 Ngài dạy bảo thế này
 Đau khổ hành hạ thân
 Chẳng gì hơn đói, bệnh.
 Theo thiện thì quá ít
 Theo ác thì quá nhiều
 Như thật tri việc này
 Mau cầu đến Viên tịch.*

Có duyên sinh cõi thiện
 Có duyên sinh đường ác
 Có duyên nhập Niết-bàn
 Như vậy đều có duyên.
 Nai đi về đồng rộng
 Chim bay về hư không
 Lê phải nhờ phân biệt
 Chân nhân hướng tịch diệt.
 Không với tâm lười biếng
 Khiếp nhược mà thành công
 Việc câu quả Niết-bàn
 Thiêu đốt các trói buộc.
 Bí-sô mau tát nước
 Nhờ tát thuyền nhẹ đi
 Hãy đoạn tham dục tình
 Sau đó đến Viên tịch.
 Ta có, gốc từ không
 Trước có, nay ta không
 Chẳng không cũng chẳng có
 Như nay, chẳng được gì.
 Khó thấy nghĩa bất động
 Khéo quán đến bất động
 Sẽ thấy tận nguồn ái
 Đây là tận cùng nghiệp.
 Đoạn ái trừ dục vọng
 Cạn dòng không còn chảy
 Thấy rõ gốc ái này
 Gọi là chấm dứt khổ.
 Không thân kiến, diệt tướng
 Hết khổ được mát mẻ
 Đã chấm dứt các hành

Thức tưởng không sinh nữa
 Như thật tri như vậy
 Gọi là chấm dứt khổ.
 Sống vọng động không tĩnh
 Không tĩnh, không an vui.
 Không động được khinh an
 Tịnh mới đắc Viên tịch.
 Chẳng phải do qua lại
 Qua lại hết sinh diệt
 Trừ lão tử phiền não
 Đoạn khổ được Niết-bàn.
 Ta không còn qua lại
 Không đến cũng không đi
 Không mất cũng không sinh
 Nơi này là Viên tịch.
 Trí biết tận gốc ngọn
 Hữu vi biết hữu vi
 Triển phược của sinh tử
 Phiền não khó chế phục.
 Đây là thân tú đại
 Tập hợp năm uẩn khổ
 Quán sát rõ Khổ đế
 Hết khổ chứng Niết-bàn.
 Các pháp không qua lại
 Qua lại hằng sinh diệt
 Già, bệnh, chết lưu chuyển
 Vô lậu chứng Viên tịch.
 Bí-sô hữu sinh đời
 Hữu tạo hạnh vô tác
 Hữu vô sinh, hết hữu
 Vô tác, hành không còn.

Bí-sô, Ta đã biết
 Không thể vào các Địa
 Không thể vào Không xứ
 Không thể vào Dụng xứ
 Vô tướng phi tướng xứ
 Không đời này đời sau
 Không do Nhật nguyệt tướng
 Không đến cũng không đi.
 Từ ăn sinh ra hữu
 Từ ăn sinh khổ vui
 Ai diệt được chõ này
 Diệt trừ hết đau khổ.
 Không ăn mạng không còn
 Ai nhịn được ăn uống
 Thường lấy ăn làm đầu
 Sau đó mới đạt đạo.
 Không, địa, thủy, hỏa chủng
 Nơi ấy gió không thổi
 Sáng, lửa không chiếu tới
 Cũng không thấy chõ sinh
 Không trăng, chẳng ánh sáng
 Không mặt trời chiếu sáng
 Quán sát kỹ việc này
 Mới đúng với Viên tịch.
 Sắc doan chính, thông thả
 Thoát hết tất cả khổ
 Phi sắc, phi vô sắc
 Được thoát khổ sốm một.
 Cứu cánh không còn sợ
 Thoát triền không hề nghi
 Chưa chặt gai hữu dục

*Sao biết thân là bệnh.
 Cứu cánh có nghĩa là
 Viên tịch là đệ nhất
 Chặt hết các vọng tưởng
 Văn cú không nhầm lẫn.
 Biết tự chế hay không
 Nhất là bồ hữu, hành
 Trong tự tư duy hành
 Như trưởng bọc phân mô.
 Thí pháp, thí tối thượng
 Pháp lạc, lạc tối thượng
 Dao nhân, dao tốt nhất
 Ái diệt, vui Niết-bàn.*

**

Phẩm 27: QUÁN SÁT

*Xem kỹ lòng hiềm khích
 Không cho chúng ra ngoài
 Hiềm khích không ngăn lại
 Như vẹt nắng bụi bay.
 Ai tự xưng không lỗi
 Tôi phước đồng thời đến
 Chỉ thấy lỗi của người
 Ôm mãi tưởng vô minh.
 Biết tám sống lâu nhất
 Tham làm sao trói buộc
 Không sợ đến lực sĩ
 Mạng sống luôn kéo dài.
 Biết tám sống vô cùng
 Luôn cầu hạnh thanh tịnh*

*Uy nghi không thiếu sót
Nên sống với chân tịnh.
Thế gian mù tối nhiều
Có trí mắt rất hiếm
Bây chừ sa vào lưới
Ít con thoát lên trời.
Quán thế pháp suy tàn
Chỉ thấy sắc biến chuyển
Kẻ ngu tự lệ thuộc
Bị tối tăm trói buộc
Không thấy rõ các hành
Biết hành không có thật.
Chúng sinh đều có ngã
Từ đó sinh đau khổ
Chẳng ai hiểu được nhau
Không thấy gai tà kiến.
Quan sát do gai này
Chúng sinh niềm trước nặng
Ta tạo họ không có
Họ tạo ta chẳng có.
Chúng sinh bị mạn trói
Tham đắm nơi kiêu mạn
Bị mê hoặc bởi kiến
Không thoát cảnh sinh tử.
Đã đắc và sẽ đắc
Cả hai bị trần cấu
Vì tập theo gốc bệnh
Hãy xét điều đã học.
Xem những người trì giới
Bậc thanh tịnh phạm hạnh
Người săn sóc bệnh nhân*

Đó là đến sát bờ.
 Hãy quán bọt trên nước
 Và quán bóng ngựa hoang
 Quán thân không khác vây
 Thân chết cũng không đến.
 Hãy quán bọt trên nước
 Và quán bóng ngựa hoang
 Quán đời không khác vây
 Không thấy thân chết đến.
 Như vậy phải quán thân
 Như xe vua nhiều sắc
 Kẻ ngu bị nhiễm trước
 Hãy tìm cách lánh xa.
 Như vậy phải quán thân
 Như xe vua nhiều sắc
 Kẻ ngu bị đắm nhiễm
 Người trí xa lánh nó.
 Như vậy phải quán thân
 Nguyên nhân của các bệnh
 Bệnh và ngu hội họp
 Nhờ cậy chúng sao được.
 Hãy xem hình tượng vẽ
 Ma-ni, tóc xanh biếc
 Kẻ ngu lệ thuộc vào
 Không cầu sang bờ kia.
 Hãy xem hình tượng vẽ
 Ma-ni, tóc xanh biếc
 Kẻ ngu lệ thuộc vào
 Bật Trí thì chán ghét.
 Dùng hình vẽ sắc sỡ
 Trang điểm thân hôi hám

Kẻ ngu lệ thuộc vào
 Nên không cầu tự độ.
 Móng tay, tóc tám phần
 Đôi mắt, vòng đeo tai
 Kẻ ngu dãm nhiêm vào
 Cũng không cầu tự độ.
 Tham dục nhiêm vào dục
 Không xét duyên kết sử
 Sống vứt bỏ kết sử
 Sẽ vượt qua dòng dục.
 Từ vườn thoát khỏi vườn
 Khỏi vườn lại vào vườn
 Hãy quan sát người này
 Thoát rồi bị trói lại.
 Nay bỏ ngôi vua trời
 Không tạo gốc sinh tử
 Cầu thoát khổ địa ngục
 Xin dạy vui Niết-bàn.
 Mặc áo xanh, lọng trắng
 Đi riêng một chiếc xe
 Xem họ chưa đoạn cầu
 Hãy tìm cách đoạn triền.
 Nhiều người cầu quy y
 Thần núi sông cây rừng
 Đến miếu và tế thần
 Mong thoát khỏi khổ nạn
 Đây quy y không đúng
 Cũng không được ích lợi
 Quy y những nơi này
 Không thoát tất cả khổ.
 Ai tự quy y Phật

Chánh pháp, Bí-sô Tăng
 Tu tập bốn Thánh đế
 Thấy đúng với trí tuệ
 Khổ và nhân sinh khổ
 Sẽ thoát gốc khổ này.
 Tâm thánh đạo Hiền thánh
 Cảnh cam lộ diệt tận
 Là quy y Tối thượng
 Hoàn toàn lợi, an lạc
 Ai quy y chố này
 Được thoát tất cả khổ.
 Quán, đã quán, sẽ quán
 Chưa quán cũng sẽ quán
 Quán rồi quán trở lại
 Quán mà không quán lại
 Thì quán quán trở lại
 Phân biệt tánh gốc nó
 Lấy ngày cho là đêm
 Không lâu thân tan hoai.
 Quán mà không quán lại
 Tuy thấy cũng không thấy
 Như thấy mà không thấy
 Quán nhưng vẫn không thấy.
 Thế nào thấy không thấy
 Sao nói thấy không thấy
 Vì sao thấy không thấy
 Thấy gì nhân đó thoát?
 Do không quán sát khổ
 Hãy tự quán sát sâu
 Để thoát nguồn gốc khổ
 Đó là quán minh diệu

*Ai làm cho phàm phu
Không quán gốc các hành
Quán sát rõ các hành
Bỏ tối thấy sáng lớn.*

**
*

Phẩm 28: TỘI CHƯỚNG

*Không làm các nghiệp ác
Phụng hành các việc thiện
Tự thanh tịnh tâm ý
Là lời chư Phật dạy.
Bố thí được phước báo
Không giữ tâm phẫn nộ
Dùng thiện diệt xấu ác
Tham, sân, si không còn.
Độc hành chớ theo ngu
Hợp quần nên theo trí
Bậc Trí diệt điêu ác
Như hạc chọn sữa uống.
Quán sát đời chuyển biến
Biết pháp luôn sinh diệt
Hiền thánh vui khác đời
Kẻ ngu khác bậc Hiền.
Hiểu biết vị mong nhớ
Tư duy việc chấm dứt
Không tưởng nhiệt não đói
Sẽ hưởng được pháp vị.
Người không làm hại tâm
Không hủy hoại ý mình
Dùng thiện diệt hận ác*

*Không lo theo ác đạo.
Người muốn luyện tinh thần
Cần phải thường tu tập
Bậc Trí dẽ điêu luyện
Đáng bậc Hùng trong đời.
Thường thân cận vị ấy
An ổn không sâu nỗi
Chấm dứt hết lỗi lầm
Nhu hòa không hung bạo
Thổi bay các pháp ác
Như gió cuốn rụng lá.
Vô cớ sợ kẻ khác
Hủy báng bậc Thanh tịnh
Theo ác bị quả ác
Như ngược gió thổi khói.
Người làm thiện hay ác
Đều tự biết rõ ràng
Tu thiện được quả thiện
Làm ác dọa cõi ác.
Xét mình tịnh hay không
Nghĩ người tịnh làm gì
Kẻ ngu không tự luyện
Như sắt dùi thép cứng.
Mắt thấy việc sai trái
Người sáng suốt tìm cách
Bậc Trí sống trong đời
Không làm các việc ác.
Người buôn đi đường sợ
Bạn ít hàng hóa nhiều
Đi qua nơi hiểm nạn
Lo gãy trực thình lình.*

*Thân không bị vết thương
Không bị nhiễm độc hại
Bị thương sao ngăn độc
Không ác nào không làm.
Thân làm nhiều việc ác
Tất khổ lụy vì thân
Làm thiện, rãi ân đức
Việc này rất là khó.
Lành thay! Người tu thiện
Hại thay! Vì quá ác
Ác làm ác rất dễ
Ác làm thiện rất khó.
Ngu huênh hoang mìng đúng
Khi ác chưa thành thực
Khi ác chín muồi rồi
Các khổ hiện đầy đủ.
Bậc Hiền thấy việc ác
Không bị ác làm quen
Việc ác chưa chín muồi
Kẻ ác xem biết ác
Bậc Hiền quan sát ác
Hiền vẫn không quen ác
Như người quen việc hiền
Hiền quan sát việc hiền.
Người tuy làm việc ác
Nhưng không siêng năng làm
Tâm ý họ không vui
Biết ác đưa đến khổ.
Người đã làm việc phước
Phải luôn luôn làm thêm
Với họ thỏa ý nguyện*

Ưa thích quả báo phước.
Trước làm theo tâm thiện
Quản thúc cẩn bản ác
Do vậy hưng phước nghiệp
Vui do tâm nganford ác.
Hiện đời làm ác nhỏ
Sau phải chịu khổ nhiều
Chịu tai họa vô biên
Như độc nấm trong bụng.
Làm phước tuy nhỏ ít
Sau hưởng phước đức lớn
Sẽ nhận quả báo lớn
Như trồng được quả tốt.
Cố khinh người không lỗi
Cố hại người không sắn
Sẽ trong mười loại này
Phải chịu trong một loại
Thống khổ phải rên la
Thân thể bị thương tổn
Các bệnh luôn hành hạ
Tâm loạn, ý bất định
Dòng họ bị ly tan
Tài sản hao tổn hết
Bị giặc cướp đoạt hết
Sở nguyễn không thành tựu
Gặp vô số tai biến
Bị lửa thiêu đốt cháy
Thân chết, không trí tuệ
Phải chịu trong mười loại.
Làm ác chớ nói không
Làm ác nói không tội

Che giấu tội đã làm
 Đây sẽ có quả báo.
 Nói lời ác có buồn
 Làm mãi cũng than thở
 Che giấu kín cũng than
 Nhân buồn quả tất buồn.
 Nay buồn đời sau buồn
 Làm ác cả hai buồn
 Gây buồn chịu quả báo
 Thấy vậy mới suy nghĩ.
 Nay vui đời sau vui
 Làm phước cả hai vui
 Làm phước được quả phước
 Thấy thanh tịnh của mình.
 Nay nóng đời sau nóng
 Làm tội hai đời nóng
 Nhân nóng thọ báo nóng
 Thấy vậy tự kiểm nghiêm.
 Làm phước không làm ác
 Điều do sớm hành pháp
 Không sợ vào đường chết
 Như thuyền vượt qua sông.

**
*

Phẩm 29: TUỔNG ỦNG

Dạ quang chiếu trong đêm
 Khi mặt trời chưa mọc
 Nhật quang tỏa ánh sáng
 Ánh dạ quang bị mất.
 Ngoại đạo chiếu ánh sáng

*Khi Phật chưa xuất hiện
 Phật xuất thế, sáng ngời
 Vượt ngoại đạo, Thanh văn.
 Không vững chắc tưởng vững
 Vững chắc tưởng không vững
 Sau không được vững chắc
 Vậy nên sinh tà kiến.
 Vững chắc biết vững chắc
 Không vững biết không vững
 Bị người cầu vững chắc
 Căn bản tự sửa trị.
 Kẻ ngu cho là vững
 Lại bị chín kết trói
 Như chim sa vào lưới
 Vì tham ái quá sâu.
 Những kẻ tâm hồ nghi
 Đời này và đời sau
 Thiên định trừ hết nghi
 Phạm hạnh không áo não.
 Từ trần thoát khỏi trần
 Ai mặc pháp phục này
 Không chế ngự, không chứng
 Không xứng mặc pháp phục.
 Ai trừ được cầu uế
 Tu những Giới, Định, Tuệ
 Tư duy hợp hành động
 Thật đáng mặc ca-sa.
 Lời nói không nhu hòa
 Chỉ có danh to lớn
 Người bè ngoài khéo đẹp
 Bên trong tâm xảo ngụy.*

*Ai bỏ được việc này
Vĩnh viễn nhở tận gốc.
Bậc Trí trừ các uế
Mới gọi là khéo đẹp
Không lấy vẻ thong dong
Cho là hiểu ý người.
Đời nhiều kẻ phi pháp
Phóng túng trong thế giới
Kẻ kia như vàng giả
Bên trong toàn là đồng
Phóng túng không e ngại
Trong uế, ngoài bất tịnh.
Tham ăn không tiết độ
Thường lăn lóc qua lại
Như heo nuôi trong chuồng
Mãi mãi chịu luân hồi.
Người biết giữ ý mình
Ăn uống biết tri túc
Chỉ mong để nuôi thân
Dưỡng mạng để hành đạo.
Quán tịnh mà tự tịnh
Các căn lành không đủ
Tham ăn không biết chán
Mãi mãi là phàm phu.
Thay đổi theo ý dục
Như nhà dột mưa vào
Nên quán bất tịnh hạnh
Các căn lành không thiếu.
Ăn uống biết tiết độ
Có tín luôn tinh tấn
Không buông lung ý dục*

*Như gió thổi Thái sơn.
 Nơi vắng thật đáng ưa
 Nhưng người không ưa vắng
 Không muốn sống chở ấy
 Xứ sở của không dục.
 Thật khó lay khó động
 Như núi tuyết lớn kia
 Chẳng hiền thì không hiện
 Như đêm, tìm nhà tối.
 Bậc Hiền có số ngàn
 Người trí ở tùng lâm
 Nghĩa lý rất thâm sâu
 Người trí đều phân biệt.
 Có nhiều hạng chúng sinh
 Chẳng tìm thì không gặp
 Hãy xét nghĩa lý này
 Người không giới bị nhục.
 Quán hũu biết sợ hãi
 Thay đổi biết hữu không
 Thế nên không ưa hũu
 Nên nhớ viễn ly hũu.
 Không tin có nhân quả
 Nên đào tường trộm cướp
 Trù ý hy vọng ấy
 Gọi là bậc Dũng sĩ.
 Trù duyên cha và mẹ
 Nhà vua và hai loại
 Diệt hết cảnh giới ấy
 Vô cấm là phạm hạnh.
 Ai không dựa vào đâu
 Biết họ rất sang giàu*

*Không, Vô tướng, Vô nguyên
Tư duy để tu hành.
Chim bay trên không trung
Không để lại vết chân
Như kẻ đi đi mãi
Lời nói không đến đâu.
Ai đoạn được gốc hữu
Không theo điều chưa đúng
Không, Vô tướng, Vô nguyên
Tư duy để thi hành.
Ít có các chúng sinh
Phần đông không thuận tánh
Có kẻ thoát không thoát
Vì diệt rất là khó.
Những lời dạy bình đẳng
Quán sát hết từng pháp
Đoạn tận các kết sử
Không còn có nhiệt não.
Đi đường không ưu phiền
Trọn ngày được giải thoát
Sạch tận hết kết sử
Không còn có phiền não.
Như chim bay trên không
Thật tự do không ngại
Như người chứng vô lậu
Không, Vô tướng, Vô nguyên
Như chim bay trên không
Thật tự do vô ngại
Hành giả đến bờ kia
Không, Vô tướng, Vô nguyên.
Không tạo không tạo hữu*

*Kẻ tạo chịu phiền não
 Chẳng nên tạo, vẫn tạo
 Trước buồn, sau cũng buồn
 Người tạo việc thiện mỹ
 Đã làm không lo buồn
 Tạo mà tạo việc vui
 Sinh Thiên hưởng hoan lạc.
 Hư không không dấu vết
 Sa-môn không tà ý
 Chúng sinh đều thích ác
 Duy Phật tịnh vô uế.
 Hư không không dấu vết
 Sa-môn không tà ý
 Thế gian đều vô thường
 Phật vô ngã, ngã sở.
 Chư Thiên và Người đời
 Tất cả hạnh tương ứng
 Giải thoát tất cả khổ
 Ly ái, miễn luân hồi.
 Chư Thiên và Người đời
 Tất cả hạnh tương ứng
 Viễn ly các nghiệp ác
 Không bị đạo ác thú.
 Không hiểu biết lý luận
 Chẳng biết ai Hiền thánh
 Ai biết luận nghĩa lý
 Lời nói không chẽ sai.
 Nói đúng pháp hợp lý
 Như dựng cờ Tiên nhân
 Cờ pháp là Tiên nhân
 Tiên nhân là cờ pháp.*

*Hoặc có yên lặng mắng
Hoặc có giữa chúng mắng
Hoặc có chưa nói mắng
Đời khó không bị mắng.
Một khen và một chê
Chỉ vì danh hay lợi
Chẳng danh và chẳng lợi
Cũng chẳng biết thế nào.
Lời bậc Trí tán dương
Thuận theo tốt và xấu
Bậc Trí không khuyết lậu
Tuệ định đặc giải thoát.
Như vàng ròng tử kim
Trong ngoài đều thuần chất
Cũng như núi An minh
Không bị gió lay động
Bậc Trí cũng như vậy
Khen chê không làm động.
Như cây không có rẽ
Cành lá không mọc được
Bậc dũng kiện thoát triền
Ai chê được đức họ
Không cầu uế, không trụ
Đào giống khổ khỏi thân
Tối thảng không còn ái
Trời người không biết được.
Như bao vây khu rừng
Không còn chút ái nào
Phật có vô lượng hạnh
Không ai tìm vết được.
Nếu không còn dục sinh*

*Có sinh vân không thọ
Phật có vô lượng hạnh
Không ai tìm vết được.
Ai diệt hết dục tưởng
Hết các nhân trong ngoài
Cũng không còn sắc tưởng
Không bị thọ tú sinh,
Bỏ trước và bỏ sau
Bỏ giữa, thoát khỏi hữu
Bỏ hết tất cả rồi
Không còn chịu sinh già.*



PHÁP TẬP YẾU TỤNG KINH

QUYỀN IV

Phẩm 30: LẠC

*Cố thắng thì gây oán
 Chịu thua thì tự khinh
 Ngưng ý thì an vui
 Không còn tâm thua thắng
 Ai quấy nhiễu người khác
 Cầu an lạc cho mình
 Chắc chắn gây oán thù
 Không sao được giải thoát.
 Ưa thích nơi ái dục
 Cầm gậy hại chúng sinh
 Để cầu cho mình an
 Đời sau không an lạc.
 Người muốn được hoan lạc
 Không gây hại chúng sinh
 Để cầu được hoan lạc
 Đời sau được an lạc.
 Ưa pháp ưa học hành
 Chớ học hành pháp ác
 Người giỏi biết hành pháp
 Đời này, đời sau vui.
 Người hộ pháp hành pháp
 Tu pháp được thiện báo
 Pháp này đúng Luật giáo*

*Hành pháp không đến ác.
 Người hộ pháp hành pháp
 Như dù che trên thân
 Pháp này đúng Luật giáo
 Hành pháp không đến ác.
 Làm ác đọa địa ngục
 Chỗ sinh là đường ác
 Làm phi pháp tự hại
 Như tay nắm rắn độc.
 Đừng cho pháp, phi pháp
 Có kết quả như nhau
 Phi pháp vào địa ngục
 Chánh pháp đưa sinh Thiên.
 Thí và tranh đồng chỗ
 Đức này, trí không khen
 Khi thí và khi tranh
 Cả hai cũng như nhau.
 Gặp trăm ngàn nguy biến
 Trừ hết kiêu mạn oán
 Khi thí tâm thanh tịnh
 Trương phu là tối thắng.
 Nhẫn ít, được thắng nhiều
 Giới thắng nhiều biếng nhác
 Người có tín tuệ thí
 Sau đó hưởng quả thiện
 Khoái lạc gây quả phước
 Sở nguyện đều thành tựu.
 Mau được đệ nhất diệt
 Từ từ vào vô vi
 Nếu biết cầu phương tiện
 Hiền thánh trí tuệ thí.*

Làm cạn hết nguồn khố
Nên biết được quả lớn
Khéo ổn định pháp ái
Tâm khiết ý thanh tịnh
Pháp Hiền thánh giảng dạy
Bậc Trí rất ưa thích.
Ai tâm thích thiền định
Và thích không sinh khởi
Cũng thích bốn Ý chỉ
Và thích bốn Giác ý
Và bốn pháp Thân túc
Tâm Chánh đạo Hiền thánh,
Vui thích ăn đạm bạc
Vui thích với pháp y
Vui thích đi kinh hành
Vui thích nơi rừng vắng.
Đã đạt đến an lạc
Hiện pháp chứng vô vi
Vượt qua các sợ hãi
Thoát nihil trước thế gian
An vui nơi chánh niệm
Quán sát giới các pháp
Lành thay, sống không hại
Nuôi dưỡng các chúng sinh.
Sống không ưa ái dục
Vượt các ý nihil trước
Diệt sạch tâm kiêu mạn
Đây là vui số một.
Già có giới là vui
Có tín, vui hoàn toàn
Phân biệt ý nghĩa vui

Không tạo các ác nghiệp.
Đời có cha mẹ vui
Gặp nhau hòa hợp vui
Đời có Sa-môn vui
Chí an tĩnh cũng vui.
Vui thay Phật ra đời
Nghe giảng pháp rất vui
Chúng Tăng hòa hợp vui
Hòa thì luôn an ổn.
Trì giới đầy đủ vui
Học rộng biết nhiều vui
Được gặp Thánh nhân vui
Giải thoát luân hồi vui.
Nước đức trong mát vui
Pháp tài tự tu vui
Được trí tuệ sáng vui
Diệt mạn không tà vui.
Được gặp bậc Hiền vui
Hội họp càng vui hơn
Không cùng ngu làm việc
Tất an lạc mãi mãi.
Không cùng ngu làm việc
Trải qua vô số ngày
Cùng ngu sống chung khó
Như gặp kẻ oán tặc.
Cùng trí ở chung dẽ
Như thân quyến gặp nhau
Khó gặp được người trí
Không uổng cuộc sống này.
Như sinh đến chõ nào
Nhà ấy tất được mừng

Tất cả được an ổn
Phạm chí giữ diệt độ
Không bị nhiễm bởi dục
Thoát được hết các nơi
Diệt hết các tai họa
Hàng phục nội phiền não
Chấm dứt hẳn thùy miên
Tâm thức được thanh tịnh.
Cẩn thận tham đắm lạc
Hộ trì việc sắp làm
Phải niệm xả trong đời
Quán sát việc khoái lạc
Khoái lạc của thế gian
Với an lạc cõi trời
Lạc nhất đời, so trời
Không bằng phần mười sáu.
Muốn bỏ gánh nặng xuống
Đừng tạo thêm nghiệp nữa
Nặng gánh đời thì khổ
Bỏ xuống rất an lạc.
Đoạn hết các ái dục
Và diệt tất cả hành
Diệt luôn gốc nấm uẩn
Không luân hồi ba cõi.
Vui tập hợp việc nghĩa
Vui bạn bè hưởng phước
Vui tịch nhiên mát mẻ
Truyền đến khắp mọi người.
Khổ sinh ra từ lạc
Như ngọn lửa trong lò
Bùng lên cháy rực rỡ

Rồi từ từ tiêu diệt.
Không biết chỗ họ đến
Người tri kiến như vậy
Thoát khỏi bùn ái dục
Không còn có chỗ đi.
Đã đạt vui bất động
Trong nguy biến không ngừng
Vẫn an nhiên không sân
Trù ưu không còn buồn.
Tịch nhiên quán sát đời
An vui không phiền não
Học tập nhiều chánh pháp
Tà kiến bị tốn giảm.
Nhiều người tham đắm sắc
Không kết, được trường tho
Phật pháp biết nguồn kết
Người phải biết vết kết.
Nhiều người tâm bị trói
Cột chặt vào gốc sắc
Tất cả khổ theo tho
Tất cả lạc do ta.
Không quan tâm thắng bại
Vì cuối chẳng được gì
Những người muốn sống vui
Nhẫn nhục với kẻ khinh
Nhẫn là nhẫn với người
Không nhẫn với các hữu.
Những người muốn sống vui
Với mê hoặc không mê
Mê hoặc với người khác
Tự ta không mê hoặc.

*Những người muốn sống vui
 Trọn đời không kết sủng
 Sẽ ăn bằng niêm thực
 Như chư Thiên Quang âm.
 Thường ăn bằng chánh niêm
 Thân tâm không phiền não
 Chúng sinh thấy khổ vui
 Thánh pháp không tổn hoại.
 Xứ có xúc sinh lạc
 Không xứ nào có xúc
 Như Bí-sô trong định
 Không vướng một cẩu gì
 Chúng sinh gặp khổ vui
 Nhưng không tự giác tri.
 Như Lai và Đa văn
 Kỷ thân, Quảng, Thiện hữu
 Viên tịch, Quán, Tội chướng
 Tương ưng, Lạc mươi phẩm.*

**
*

Phẩm 31: HỘ TÂM

*Tâm tinh vi khó điều
 Vì che chở bởi dục
 Hàng phục tâm là thiện
 Hàng được thì khinh an.
 Như cá trên đất khô
 Ra ngoài vực nước sâu
 Tâm thức rất sợ hãi
 Mau chạy khỏi chúng ma.
 Tâm chẳng ở một chỗ*

Như ánh sáng mặt trời
Bậc Trí chế ngự tâm
Như móc điều voi dữ.
Ta bàn luận tâm này
Tinh vi khó thấy được
Nay Ta muốn giáo giới
Cẩn thận chớ sinh lỗi.
Chớ thả tâm đi rong
Phóng dật theo ý ông
Ta phải quản lý nó
Như chế ngự voi dữ.
Sinh tử thật vô cùng
Luân hồi không đầu mối
Tìm cầu xây nhà mai
Vẫn phải thọ bào thai.
Hãy xem cư xá này
Đừng tạo thêm phòng nuga
Cột kèo đã hư rồi
Thì lầu dài sụp đổ.
Tâm đã thoát các hành
Ở giữa là tâm ta
Tâm hoạt động mau le
Khó giữ, khó điều phục.
Người trí tự huấn luyện
Nhu thợ uốn tên thẳng
Có sân biết mình sân
Có sân biết sân gì.
Ý này do mình làm
Cha mẹ chẳng liên can
Trù tà đến chánh định
Làm phước chớ thoái lui.

*Mái nhà lợp không kín
 Trời mưa dột dễ dàng
 Người hành động không nghĩ
 Thường theo dâm, nộ, si.*
*Mái nhà được lợp kín
 Trời mưa không bị dột
 Người hành động biết nghĩ
 Không còn dâm, nộ, si.*
*Tâm là gốc các pháp
 Tâm chủ, tâm tạo tác
 Tâm ai nghĩ việc ác
 Nói ác, hành động ác
 Tôi khổ tự đi theo
 Như xe lăn theo vết.*
*Tâm là gốc các pháp
 Tâm chủ tâm tạo tác
 Ai tâm nghĩ việc thiện
 Nói thiện, hành động thiện
 Hạnh phúc luôn đi theo
 Như bóng không rời hình
 Không dùng ý bất tịnh
 Để phẫn nộ với người.*
*Người muốn biết Chánh pháp
 Do Chánh Đẳng Giác dạy
 Phải diệt trừ cao ngạo
 Tâm ý rất thanh tịnh
 Xả bỏ lòng hại người
 Mới được nghe Chánh pháp.*
*Tâm ý không yên tịnh
 Cũng không biết thiện pháp
 Mê say việc thế gian*

Không có chánh tri kiến.
 Ba mươi sáu dòng chảy
 Theo tâm ý hữu lậu
 Luôn luôn có tà kiến
 Y theo dục tưởng kết.
 Thả ý bỏ thiện căn
 Người buông lung theo ý
 Tham nhỏ, bỏ tiếng thơm
 Như chim bỏ núi rừng.
 Sống yên tĩnh tu học
 Cẩn thận chờ theo dục
 Đừng nuốt viên sắt nóng
 Kêu gào vì đau khổ.
 Nên tu chẳng chịu tu
 Ỷ sức chẳng siêng năng
 Tự làm người hèn mọn
 Lười biếng chẳng hiểu gì.
 Loạn quán và chánh quán
 Đều do ý phát sinh
 Thường biết, tâm quán sát
 Tâm ngu thường thường loạn
 Bậc Trí quán như vậy
 Chánh niệm chuyên tâm làm
 Khó thay ý không vướng
 Chỉ Phật mới diệt trừ.
 Quán thân như bình rỗng
 Tâm vững như giữ thành
 Dùng tuệ đánh với ma
 Chiến thắng chờ để thua.
 Quán thân như bọt tụ
 Như bóng nắng, ngựa hoang

Dùng tuệ đánh với ma
Chiến thắng chớ để thua.
Tâm niệm bảy Giác chi
Giữ ý không tán loạn
Phải vứt ý ngu hoặc
Vui nơi Vô sinh nhẫn.
Diệt sạch hết hữu lậu
Đời này giữ diệt độ
Phải giữ tâm ý mình
Như trâu Mao giữ đuôi.
Có thí xả tất cả
Luôn luôn được an lạc
Một rồng vượt các rồng
Rồng sáu nanh trong bầy
Tâm tâm tự bình đẳng
Vui sống riêng hoang dã.
Không dùng tâm ác hại
Làm khổ cho mọi người
Tâm từ cho chúng sinh
Họ không có oán hận.
Từ tâm với một người
Đạt được các gốc thiện
Rãi tâm từ đến khắp
Hiền thánh khen phước nhất.
Tâm từ rải khắp nơi
Thương yêu các chúng sinh
Tu tập với tâm Từ
Sau được vui vô cùng.
Ai với ý dung dược
Hoan hỷ không biếng nhác
Tu tập các pháp thiện

Đạt đến chỗ an ổn.
 Tự mình sống hoan hỷ
 Thân, miệng, ý tương ứng
 Đã chứng đẳng giải thoát
 Bí-sô vui tịnh ý.
 Các kết sử không còn
 Không còn có trắc lao
 Đầu có năm loại nhạc
 Không thể thỏa ý người
 Không bằng một tâm chánh
 Hướng đến pháp bình đẳng.
 Đắc thiện nhân tối thắng
 Không còn chấp có ngã
 Những ai ưa thiền định
 Không ưa thích ý dục.
 Ý hân hoan tối thắng
 Cũng không thấy có ngã
 Những ai tâm ưa thiền
 Ý không còn thích dục
 Đã đoạn sạch các kết
 Như núi không lay động.
 Trong trước không nhiễm trước
 Giữa sân không nổi sân
 Ai có tâm như vậy
 Không còn gắp khổ nữa.
 Không nhiễm ô, gây hại
 Giữ giới luật đầy đủ
 Ăn uống biết tiết độ
 Tri túc chỗ nằm ngồi
 Tìm cách tu tập ý
 Là lời chư Phật dạy.

*Hành giả quán tướng tâm
 Chánh niệm theo dõi ý
 An trú vào thiền định
 Thân lạc tâm hoan hỷ.
 Trang nghiêm bằng giữ ý
 Đố kỵ thêm loạn tâm
 Gặp việc buồn, không khổ
 Bật Trí xét kỹ vây.
 Người chẳng giữ gìn tâm
 Bị hại vì tà kiến
 Và tâm ý trao cù
 Chúng đưa đến đường chết.
 Thế nên phải giữ tâm
 Tu các hạnh thanh tịnh
 Chánh kiến luôn hiện tiền
 Phân biệt pháp sinh diệt.
 Bí-sô hàng thùy miên
 Hết khổ không tạo nữa
 Hàng tâm được hỷ lạc
 Giữ tâm chẳng buông lung.
 Chúng sinh tâm sai lầm
 Phải chịu khổ địa ngục
 Hàng tâm đến an lạc
 Hộ tâm chờ buông lung.
 Hộ tâm chờ buông lung
 Tâm nhiều cửa tinh vi
 Giữ không cho chạy thoát
 Phải trong đường Niết-bàn.*

Phẩm 32: Bí-Sô

*Bí-sô khi khát thực
 Đã được không cất giữ
 Trời người đều tán dương
 Sống thanh tịnh không lỗi.
 Bí-sô vì Từ bi
 Ái kính theo lời Phật
 Thâm nhập diệu chỉ quán
 Diệt uế hạnh mới an.
 Bí-sô diệt các ái
 Dứt ái bỏ cống cao
 Vô ngã, vô ngã sở
 Như vậy ai chẳng thân.
 Phải biết pháp hành này
 Đường xuất ly thân khổ
 Như voi chống cường địch
 Bí-sô luôn tu tập.
 Người khó sống trọn kiếp
 Sống, nội tâm tranh nhau
 Giữ thân theo Đạo đế
 Bí-sô sống an tịnh.
 Xem mọi người như bạn
 Chánh mạng không tạp loạn
 Cho biết cho đúng chõ
 Sống đầy đủ uy nghi.
 Bí-sô hạnh hoàn bị
 Mới thoát cảnh giới khổ
 Thích pháp, ý muốn pháp
 Tư duy pháp an ổn.
 Bí-sô y pháp hành*

*Chân chính chớ bỏ quên
Nên học nhập không định
Bí-sô thường an tịnh.
Ái lạc gây lầm lỗi
Quán sát pháp bình đẳng
Chế ngự nơi năm uẩn
Ngăn ý như nước chảy.
Thanh tịnh luôn hòa duyệt
Là uống vị cam lô
Như núi to vững chắc
Gió không lay động được.
Bí-sô trừ ngu si
Không sao bị khuynh động.
Tất cả các danh sác
Đều phát sinh ngu hoặc
Không thân cận luyến ái
Là Bí-sô chân chính.
Bí-sô chỉ cao tóc
Kiêu mạn không Giới luật
Xả tham tư duy đạo
Mới đúng chân Bí-sô.
Cao tóc chẳng ngăn tâm
Phóng dật không chí tín
Diệt trừ được khổ não
Là Sa-môn tối thắng.
Bí-sô đặc định Từ
Thọ trì lời Phật dạy
Đạt đến chỗ diệt tận
Chớ thân cận, không nhìn.
Tâm vui rất hỷ lạc
Thêm vào những niệm thọ*

Bí-sô nhiều an lạc
 Do không còn nguồn dục.
 Hộ trì thân và ý
 Giữ miệng làm việc thiện
 Bí-sô thoát thế gian
 Vượt khổ không còn ngại.
 Không thiền, không trí tuệ
 Không tuệ, không có thiền
 Đạo sinh từ thiền trí
 Được gân đường Niết-bàn.
 Hành thiền không phóng dật
 Chớ để dục loạn tâm
 Dừng uống nước đồng sôi
 Tự gây khổ thiêu thân.
 Thường tự giữ thân miệng
 Giữ ý không làm ác
 Sau đắc giới như pháp
 Đúng hiệu là Bí-sô.
 Có tu những thiện pháp
 Bảy giác chi là gốc
 Với diệu pháp như vậy
 Là Bí-sô chân chính.
 Đang sống đúng lời dạy
 Tự biết tận nguồn khổ
 Đây gọi là gốc thiện
 Chính Bí-sô vô lậu.
 Không ý sức Trì giới
 Cũng chẳng dựa Đa văn
 Giả như được Định ý
 Chẳng chấp vào sở đắc.
 Bí-sô tự ý thi

*Ta chứng hạnh Vô lậu
 Hãy quán Chánh giác lạc
 Chớ lùi xuống phàm phu.
 Hãy quán cuộc đời này
 Phân biệt từ năm uẩn
 Tu tập chớ làm ác
 Dũng mãnh tự chế tâm.
 Bỏ nhà để giải thoát
 Ý lại bị nhiễm trước
 Không tinh tấn tu tập
 Phiền não thật khó trừ
 Chẳng tịnh tu phạm hạnh
 Sao chứng đắc quả báo
 Tâm ý được an ổn?
 Bí-sô nghiệp thân tâm
 Đã thoát già, bệnh, chết
 Không còn bị luân hồi.
 Đã diệt tham ái tướng
 Bí-sô nghiệp thân tâm
 Đã thoát già, bệnh, chết
 Không còn bị luân hồi.
 Tâm kết sử không còn
 Bí-sô nghiệp thân tâm
 Đã thoát già, bệnh, chết
 Không còn bị luân hồi.
 Chưa đoạn hết gốc hữu
 Bí-sô nghiệp thân tâm
 Đã thoát già, bệnh, chết
 Không còn bị luân hồi.
 Đoạn trừ ba gốc độc
 Bí-sô nghiệp thân tâm*

Đã thoát già, bệnh, chết
 Không còn bị luân hồi.
 Đã thoát khỏi ma giới
 Vượt khỏi rường gai gốc
 Trừ sạch lời mạ lỵ
 Như dựa núi Diệu cao
 Bí-sô không còn khổ.
 Quán hiện tại, tương lai
 Như mộng huyền, không đắm
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Đoạn hết nguồn gốc ái
 Cạn sạch suối dục sâu
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Trừ diệt hết nấm dục
 Chặt hết gốc rễ dục
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Trừ diệt hết nấm kết
 Bỏ gãy gai ái dục
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Không còn tạo nghiệp nhả
 Chặt sạch gốc bất thiện
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Không còn các phiền não
 Chặt sạch gốc bất thiện
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.

*Đoạn dục không còn sót
 Không còn bị giam giữ
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Ái như nước chảy tràn
 Như rắn ngậm nọc độc
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Ngoài đoạn hết các tướng
 Trong không tạo nhiễm tâm
 Bí-sô thoát tất cả
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Ai đoạn hết gốc tham
 Gọi là chân Bí-sô
 Hàng phục quân ma-la
 Không còn khổ luân hồi.
 Ai đoạn hết gốc sân
 Gọi là chân Bí-sô
 Giải thoát các phiền não
 Không còn khổ luân hồi.
 Ai đoạn hết gốc si
 Gọi là chân Bí-sô
 Viễn ly hết phiền trước
 Không còn khổ luân hồi.
 Ai đoạn hết gốc慢
 Gọi là chân Bí-sô
 Thoát ly hẳn nhiễm ái
 Không còn khổ luân hồi.
 Ai đoạn tận keo kiệt
 Gọi là chân Bí-sô
 Tin, ưa thích Chánh giác*

*Không còn khổ luân hồi.
 Tâm tham làng sát nhân
 Bí-sô phải tư duy
 Ai viễn ly làng ấy
 Phật khen chân Bí-sô.
 Tâm sân làng sát nhân
 Bí-sô phải tư duy
 Ai viễn ly sân hận
 Phật khen chân Bí-sô.
 Tâm si làng sát nhân
 Bí-sô phải tư duy
 Ai viễn ly ngu si
 Phật khen chân Bí-sô.
 Tâm mạn làng sát nhân
 Bí-sô phải tư duy
 Ai viễn ly kiêu mạn
 Phật khen chân Bí-sô.
 Keo kiệt làng sát nhân
 Bí-sô phải tư duy
 Ai viễn ly keo kiệt
 Phật khen chân Bí-sô.
 Diều phục niệm tham ái
 Như thuốc giải nọc rắn
 Bí-sô phá hoại ái
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Diều phục niệm sân hận
 Như thuốc giải nọc rắn
 Bí-sô phá hoại sân
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Diều phục niệm ngu si
 Như thuốc giải nọc rắn*

*Bí-sô viễn ly si
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Điều phục niệm kiêu mạn
 Như thuốc giải nọc rắn
 Bí-sô viễn ly mạn
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Điều phục niệm keo kiệt
 Như thuốc giải nọc rắn
 Bí-sô vứt keo kiệt
 Như rắn lột vỏ cũ.
 Nếu tham dục phát sinh
 Chặt như phá lau sậy
 Phiền não sâu như biển
 Bí-sô phải tinh tấn.
 Nếu sân hận phát sinh
 Chặt như phá lau sậy
 Phiền não sâu như biển
 Bí-sô phải tinh tấn.
 Nếu nhục si phát sinh
 Chặt như phá lau sậy
 Phiền não sâu như biển
 Bí-sô phải tinh tấn.
 Nếu kiêu mạn phát sinh
 Chặt như phá lau sậy
 Phiền não sâu như biển
 Bí-sô phải tinh tấn.
 Nếu keo kiệt phát sinh
 Chặt như phá lau sậy
 Phiền não sâu như biển
 Bí-sô phải tinh tấn.
 Trì giới là Bí-sô*

*Biết không mới hành thiền
Hành không xét tận gốc
Vô vi lạc tối thượng.
Bí-sô sống kham nhẫn
Tri túc vật nằm ngồi
Tu tập không phóng dật
Trừ hết không còn ái.*

* *

Phẩm 33: PHẠM CHÍ

*Gọi là bậc Phạm chí
Chẳng phải vì trần truồng
Ở chỗ hiểm, nằm gai
Mà gọi là Phạm chí.
Không chấp thân, ngang ngược
Không tụng lời dị đoan
Trừ sạch hết pháp ác
Mới gọi là Phạm chí.
Đời này gây nhân tình
Đời sau không quả xấu
Không làm các pháp ác
Mới gọi là Phạm chí.
Ai gần gũi ái dục
Nhưng tâm không tham trước
Bỏ dục sống chân chính
Là diệt tận đau khổ.
Ai không dựa tà kiến
Luôn tu tập chánh kiến
Chánh niệm diệt hữu lậu
Được gọi là Phạm chí.*

*Kẻ ngu bện nhiều tóc
Sửa sang chỗ nằm ngồi
Trong tâm ý tham luyến
Ngoài trang sức làm gì.
Mặc y phục tầm thường
Thân hành trì pháp thiện
Nơi yên, tự suy nghĩ
Được gọi là Phạm chí.
Thấy phàm phu đến đi
Đọa lạc, thọ khổ não
Chỉ muốn đến bờ kia
Không thích nói nhiều lời
Diệt trừ ác không sinh
Được gọi là Phạm chí.
Vượt qua dòng sông ái
Vô dục như Phạm thiên
Minh hạnh diệt hết lậu
Nên gọi là Phạm chí.
Nước không thể làm sạch
Như nhiều người tắm rửa
Ai trừ sạch ác pháp
Được gọi là Phạm chí.
Chẳng nói hay, cao tóc
Là Sa-môn Phạm chí
Ai diệt hết các ác
Mới thật là Đạo nhân.
Ai hành động song song
Thanh tịnh không nhơ bẩn
Đoạn các dục trói buộc
Mới gọi là Phạm chí.
Xuất gia làm Phạm chí*

*Chân chánh là Sa-môn
Vứt những hành động ác
Nên gọi là xuất gia.
Người không ý huyễn hoặc
Không kiêu mạn, không nghi
Không tham, không chấp ngã
Mới gọi là Phạm chí.
Ta không nói Phạm chí
Là do cha mẹ sinh
Người diệt trừ lầm lỗi
Mới chính là Phạm chí.
Thân, miệng cùng với ý
Thanh tịnh không lỗi lầm
Ai hộ trì ba nghiệp
Mới gọi là Phạm chí.
Bị mắng chửi đả kích
Im lặng không nổi giận
Có sức nhẫn nhục lớn
Mới gọi là Phạm chí.
Ai bị khinh, xâm phạm
Vấn chánh niệm, giữ giới
Thân chánh tự điều phục
Mới gọi là Phạm chí.
Thiện ác theo dõi gọi
Là dài ngắn lớn nhỏ
Ai không nhận, không cho
Mới gọi là Phạm chí.
Thân hành động theo thiện
Miệng, ý không phạm lỗi
Ba nghiệp đều tốt đẹp
Mới gọi là Phạm chí.*

*Được không vướng vui mừng
Mất không bị lo buồn
Yên tĩnh giữa đông người
Mới gọi là Phạm chí.
Vì đoạn trừ ân ái
Xuất gia không ái dục
Ai không còn ái dục
Mới gọi là Phạm chí.
Thích nó thì mất nó
Nó, thích nó đều không
Ai từ bỏ tham dục
Mới gọi là Phạm chí.
Thích nó thì mất nó
Nó, thích đều hư vọng
Không nhiễm ba chõ ác
Mới gọi là Phạm chí.
Ai từ bỏ gia nghiệp
Bursting nhổ gốc ái dục
Không tham sống tri túc
Mới gọi là Phạm chí.
Như nay biết tận cùng
Nguồn gốc của đau khổ
Không còn tâm ái dục
Mới gọi là Phạm chí.
Với tội cùng với phúc
Trừ sạch vượt cả hai
Không ưu, không trân cầu
Mới gọi là Phạm chí.
Đối với tội và phúc
Trừ sạch vượt cả hai
Không nhiễm trước ba chõ*

Mới gọi là Phạm chí.
Cũng như những cánh hoa
Dùng kim xỏ hạt cải
Không bị nhiễm bởi dục
Mới gọi là Phạm chí.
Tâm hỷ không bụi trần
Như mặt trăng tròn đầy
Trù sạch hết chê bai
Mới gọi là Phạm chí.
Như trăng sáng rực rõ
Lơ lững trên không trung
Không bị nhiễm ái dục
Mới gọi là Phạm chí.
Tránh xa không tranh cãi
Bị xúc phạm không giận
Bị ác, đáp bằng thiện
Mới gọi là Phạm chí.
Hiểu sâu, tuệ vi diệu
Nói rõ chánh, tà đạo
Hiểu tận nghĩa vô thương
Mới gọi là Phạm chí.
Những người trong thế gian
Xin ăn để sinh sống
Ai vô ngã, vô trước
Làm đúng hạnh Phạm chí
Nói và trí không cùng
Mới gọi là Phạm chí.
Ai vứt bỏ ái dục
Xuất gia, bỏ các thọ
Vì đoạn trừ dục lậu
Mới gọi là Phạm chí.

Tù mẫn với chúng sinh
Làm chúng không sợ hãi
Không hại, cho thêm thiện
Mới gọi là Phạm chí.
Tránh oán không gây oán
Không thương tổn loài nào
Trừ diệt bỏ tà kiến
Mới gọi là Phạm chí.
Ở trước và ở sau
Ở giữa cũng không có
Không tháo động, chánh hạnh
Mới gọi là Phạm chí.
Vứt bỏ dâm, nô, si
Kiêu mạn, những ác hạnh
Như kim xỏ hạt cải
Mới gọi là Phạm chí.
Thành lấy hào làm vững
Qua lại chịu khổ đau
Muốn vượt qua bờ kia
Chẳng nên nghe người khác
Chỉ diệt dục không sinh
Mới gọi là Phạm chí.
Ai đoạn trừ ái dục
Đời này và đời sau
Có ái phải diệt sạch
Mới gọi là Phạm chí.
Hữu tình không mong cầu
Đời này và đời sau
Vì không còn mong cầu
Nên gọi là Phạm chí.
Thức của ta không biết

*Thiên nhân Ngạn-dạt-phuợc
 Biết quán xét nhiều điều
 Mới gọi là Phạm chí.
 Quy y Nhân Trung Tôn
 Quy mạng Nhân Trung Thượng
 Không biết nay Thế Tôn
 Tu nhân những thiền gì
 Cầu mong Thiên Trung Thiên
 Dạy pháp và luật ấy
 Để tự biết túc mạng
 Thấy được đường trời người
 Biết khổ, trừ nhân khổ
 Tâm trí được tịch diệt.
 Tự biết tâm giải thoát
 Thoát dục không còn vướng
 Đã thành tựu ba Minh
 Nên gọi là Phạm chí.
 Tự biết rõ túc mạng
 Biết nhân quả hữu tình
 Như Lai giác vô trước
 Nên gọi là Phạm chí.
 Đoạn trừ hết kết sử
 Phiền não cũng không còn
 Như Lai giác vô trước
 Nên gọi là Phạm chí.
 Bậc trên rồng, Tiên nhân
 Đấng Đại Tiên tối tôn
 Phục vụ vô số Phật
 Nên gọi là Phạm chí.
 Hết sạch các phiền não
 Vượt dòng chứng vô lậu*

Từ đây đến bờ kia
 Nên gọi là Phạm chí.
 Bí-sô áo phẩn tảo
 Quán sát dục không thật
 Sống gốc cây, chõ vắng
 Nên gọi là Phạm chí.
 Nếu chẳng ai biết mình
 Vẫn im lặng, không nói
 Bình thản sống cô độc
 Nên gọi là Bí-sô.
 Vứt bỏ dây thế tục
 Xuất gia không sợ gì
 Thường uống vị cam lô
 Nên gọi là Phạm chí.
 Đoạn tuyệt với việc đời
 Miệng không nói lời bậy
 Sống theo tám Chánh đạo
 Nên gọi là Bí-sô.
 Một mình đi nơi xa
 Ăn kín không tung tích
 Tự điều việc khó điều
 Nên gọi là Phạm chí.
 Vô hình không thể thấy
 Có cũng không thể thấy
 Người hiểu biết câu này
 Chánh niệm từ nguyên nhân
 Tỉnh giác đoạn kết sử
 Nên gọi là Phạm chí.
 Vượt qua sông sinh tử
 Kham nhẫn vượt thế gian
 Tự giác thoát hào khổ

*Nên gọi là Phạm chí.
Phải làm cạn dòng nước
Phạm chí không còn dục
Trong tự xét tình ý
Nên gọi là Phạm chí
Ai biết rõ như vậy
Mới gọi là Phạm chí.
Học trước phải rời mẹ
Tránh vua, lìa hai quan
Chiến thắng các cảnh giới
Nên gọi là Phạm chí.
Người hiểu rõ giáo pháp
Không kể già hay trẻ
Biết đúng giữ giới, tín
Như Phạm chí thờ lửa.
Quán pháp trong ra ngoài
Phạm chí là tối thượng
Tất cả các hữu lậu
Tận cùng không còn gì.
Hoặc quán sát các pháp
Tận cùng không còn gì,
Hoặc quán sát hòa hợp
Tận cùng không còn gì,
Hoặc quán sát nhân duyên
Tận cùng không còn gì.
Cũng như trong gốc pháp
Phạm chí ở bên ngoài
Nếu dùng chung giường, nệm
Như quỷ Bạc-câu-la
Cũng như trong gốc pháp
Phạm chí chỉ bên ngoài*

*Biết sinh, biết già, bệnh
 Đi dần đến đường chết.
 Mặt trời chiếu sáng ngày
 Mặt trăng chiếu ban đêm
 Áo giáp sáng binh lính
 Thiền định sáng Đạo nhân
 Phật xuất hiện trong đời
 Chiếu sáng hết tối tăm.
 Phạm chí diệt không còn
 Có niệm buồn, không buồn
 Tâm chuyển động như ý
 Diệt hết các nghi ngờ.
 Phát sinh các pháp sâu
 Phạm chí tu tập thiền
 Giải trừ lười nghi ngờ
 Thân biết rõ thống khổ.
 Phát sinh các pháp sâu
 Phạm chí tu tập thiền
 Chiếu soi khắp thế gian
 Như mặt trời trên không.
 Phát sinh các pháp sâu
 Phạm chí tu tập thiền
 Chế ngự quân địch ma
 Như Phật phá chúng ma.
 Hộ tâm và Bí-sô
 Phẩm Phạm chí cuối cùng
 Nói theo thứ tự phẩm
 Đây đủ ba mươi ba.*

Hết các kệ Phật pháp do Thánh giả Pháp Cứu tập.



SỐ 214

PHẬT NÓI KINH CHÓ DỮ

*Hán dịch: Đời Ngô Cư sĩ Chi Khiêm,
người nước Nguyệt chi.*

Đức Phật trú trong núi Kỳ-xà-quật tại thành La-duyệt-kỳ vào ngày mười lăm trong tháng thuyết giới.

Tôn giả A-nan quỳ thảng bạch Phật:

–Hiện nay Đức Phật giáo hóa cho tất cả những kẻ ngu si tối tăm trong năm đường, làm cho họ được thoát ra khỏi đường ác. Sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn, để lại trong thế gian xá-lợi và mười hai bộ loại kinh điển làm cho các đệ tử nương theo uy thần của Phật, truyền bá kinh giới của Phật, giáo hóa mọi người, truyền trao giới pháp, khiến mọi người cúng dường không khác gì Phật.

Đức Phật dạy:

–Người nào thọ giới với đệ tử của Ta, mà trở lại ganh ghét vị thầy ấy, người ấy từ trong cảnh giới ác đến đây.

Ngài A-nan thưa:

–Vì sao gọi là cảnh giới ác?

Đức Phật bảo A-nan:

–Vào thời Phật quá khứ, có một chó dữ cắn lại chủ nó. Đức Cổ Phật thấy vậy, từ bi chú nguyện cho con chó. Chó dữ thấy uy thần của Phật nên vui mừng. Con chó này hiện đang ở địa ngục Nê-lê, chịu tội chưa hết. Sau khi Ta Niết-bàn, chó hết tội, nhờ trước đây có niệm vui mừng với Phật nên được sinh vào loài người, theo

thọ giới với đệ tử của Ta. Chính từng làm chó dữ, khi thọ giới vẫn còn tập khí đời trước nên cắn lại bậc Trí. Nếu có người thọ giới với thầy, lại phỉ báng nói xấu thầy, nói trái với hạnh của Ta. Người như vậy cũng như chó dữ cắn lại chủ. Người ác phỉ báng lại thầy mình, kẻ ấy đời trước từng là chó dữ.

Tôn giả A-nan hỏi Đức Phật:

–Chó đã hết tội được sinh vào loài người, vì sao còn cắn lại bậc Trí?

Đức Phật bảo A-nan:

–Con chó ấy được sinh làm người, thọ giới pháp của Phật, được dạy bảo, nhưng tham lợi dưỡng cúng dưỡng, ngu si không hiểu, nên có hành động hủy báng thầy mình, phải đọa ngũ nghịch, ác xứ. Nay A-nan, hãy lắng nghe, Ta sẽ dạy rõ cho ông.

A-nan đáp:

–Vâng, con xin nghe.

Đức Phật dạy:

–Có người trì Phật pháp giới hạnh, dạy người thờ phụng Phật nhưng lại làm cho họ đọa vào địa ngục.

A-nan kinh hãi đứng dậy, quỳ thảng bạch Phật:

–Vì sao dạy người để vào Phật đạo, lại bị đọa vào địa ngục?

Đức Phật bảo A-nan:

–Ông có tin lời Phật dạy không?

A-nan thưa:

–Con tin lời Phật dạy!

Đức Phật nói:

–Ông tin lời Phật, vì sao nghe có người thọ giới sẽ bị đọa địa ngục lại kinh sợ cho rằng nếu họ không bị đọa địa ngục thì lời Phật không đúng.

A-nan đứng dậy làm lễ sát chân Phật, nhiễu quanh ba vòng, sau đó quỳ dưới chân Phật thưa:

–A-nan không hiểu, chưa biết cẩn tính con người, xin Đức Phật giảng giải về ý tứ việc dạy người bị đọa địa ngục?

Đức Phật bảo A-nan:

–Sau này vào thời cuối cùng, có đệ tử Ta làm thầy nhưng biếng nhác, không siêng năng học, không có trí tuệ, tham uế dục, được người cúng dường tiền tài lương thực của cải, đem ra tiêu xài, không tinh tường Phật pháp, a dua với người, thấy người tham lam giết hại, không truyền cho họ giới bất sát. Thấy người uống rượu, không ngăn họ, ít nhiều gì cũng đều cho uống. Làm thầy khi truyền giới pháp cho người, lại nói: “Nên cúng ít nhiều tiền vật để làm phước” với ý muốn được vật chất của người; đây là bán giới, làm cho người phát sinh sự khinh nhởn, không tinh tấn giữ giới, nên phạm các tội sát sinh lớn. Người làm thầy như vậy là dắt họ vào địa ngục Nê-lê vì làm trái lời dạy sáng suốt của Phật, làm cho Thiên thần hộ Phật pháp không ứng hộ họ, bị ma quỷ gây bệnh nặng, hoặc khi chết phải đền tội, đọa vào địa ngục.

A-nan hỏi Đức Phật:

–Người mới phát tâm, chẳng may gặp phải thầy ác, vì không sáng suốt, cho là Chánh pháp như vậy nên thọ trì lời thầy ác đưa đến ngu si không hiểu. Sau đó, họ gặp Minh sư, có thể thọ giới lại không?

Đức Phật dạy:

–Trong giáo pháp của Ta, cực kỳ rộng, nếu biết sám hối thì được thanh tịnh. Người mới phát ý, tâm thường tối tăm bị lầm bởi thầy ác, thật vì tự thân không biết, phải thọ giới lại cho thanh tịnh mới được vào Phật pháp, vì khi không biết không hiểu thì chưa phải đệ tử Phật, chỉ là người có chút ít thiện trong thế gian, không có công đức lớn.

Tôn giả A-nan nghe lời Phật dạy, hoan hỷ làm lễ.



SỐ 215

PHẬT NÓI KINH THÍ DỤ BẦY TRÂU

Hán dịch: *Dời Tây Tấn, Sa-môn Pháp Cự.*

Nghe như vầy:

Một thời Đức Thế Tôn ở rừng Kỳ-đà, vườn Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

—Thí như bầy trâu tánh thuần thực, đến nơi được thả, biết chọn cỏ mềm để ăn, uống nước sạch. Lúc đó, có một con lừa nghĩ thế này: “Bầy trâu này tánh thuần thực, đến nơi được thả chúng biết chọn cỏ mềm để ăn, uống nước sạch. Nay, ta cũng bắt chước chúng chọn cỏ mềm để ăn, uống nước sạch.” Nghĩ như vậy nên lừa gia nhập bầy trâu, nhưng chân trước nhảy cẳng lên, quậy phá các trâu khác, cũng bắt chước tiếng trâu rống: “Ta cũng là trâu, ta cũng là trâu”, nhưng vẫn không thay đổi tiếng lừa. Nó bị bầy trâu dùng sừng húc chết, rồi bỏ đi.

Cũng vậy, có Tỳ-kheo nào không tinh tấn tu sửa các ác pháp, chẳng phải Sa-môn mà tự xưng Sa-môn, không tu theo phạm hạnh mà tự xưng là tu phạm hạnh, không học hỏi Đa văn, thường giữ tà kiến, không đầy đủ uy nghi, khi đi đứng tới lui, quay lại cúi ngửa, mặc y mang bát đều không đúng pháp nên không được thọ nhận y phục, thức ăn uống, giường nầm, ngọa cụ, thuốc trị bệnh. Thấy Tỳ-kheo khác tinh tấn tu tập thiện pháp, thành tựu hạnh Sa-môn giữa chúng Sa-môn, tu tập phạm hạnh, đa văn bác học, nhờ tu theo thiện

pháp nên uy nghi đều thiện, đi đứng tới lui, quay lại cúi ngửa, mặc y mang bát đều đúng pháp nên được thọ nhận y phục, thức ăn uống, giường nằm, ngọt cụ, thuốc trị bệnh, Tỳ-kheo ác hạnh này suy nghĩ: “Các chúng Tỳ-kheo này tinh tấn tu tập thiện pháp, ở với chúng Sa-môn, thành tựu Sa-môn hạnh, ở với chúng phạm hạnh thành tựu phạm hạnh, đầy đủ uy nghi, đi đứng tới lui, quay lại cúi ngửa, mặc y mang bát đều đúng pháp đầy đủ nên được thọ nhận y phục, thức ăn uống, giường nằm, ngọt cụ, thuốc trị bệnh đều đầy đủ, vậy nay ta gia nhập vào chúng ấy, ta cũng sẽ được nhận y phục, thức ăn uống, giường nằm, ngọt cụ, thuốc trị bệnh”.

Bấy giờ ác Tỳ-kheo tu tập theo ác pháp, không có Sa-môn hạnh tự xưng Sa-môn; không phạm hạnh tự xưng phạm hạnh; ít học tập có các ác kiến, liền gia nhập vào số đông các Tỳ-kheo tinh tấn tu tập kia, muốn bắt chước uy nghi lễ tiết, đi đứng tới lui, quay lại cúi ngửa, mặc y mang bát, như các vị Tỳ-kheo vi diệu tinh tấn tu tập thiện pháp, đi đứng tới lui, quay lại cúi ngửa, mặc y mang bát kia và nói lên:

—Ta là Sa-môn, ta là Sa-môn.

Khi ấy, các Tỳ-kheo vi diệu đều biết rõ Tỳ-kheo này không tinh tấn tự xưng tinh tấn; chẳng phải Sa-môn tự xưng Sa-môn, không tu phạm hạnh tự xưng phạm hạnh; không đa văn có các tà kiến. Các Tỳ-kheo vi diệu liền tẫn xuất kể ấy ra ngoài cương giới:

—Ngươi hãy đi đi, không được sống chung với chúng ta.

Như những con trâu tánh tình thuần thực kia trực xuất con lừa.

Do vậy, này các Tỳ-kheo, hãy từ bỏ phi Sa-môn hạnh, phi Bà-la-môn hạnh; hãy khéo đọc tụng thọ trì các thiện hạnh Sa-môn, thiện hạnh Bà-la-môn. Nay các Tỳ-kheo nên học như vậy.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.



SỐ 216

PHẬT NÓI KINH CHUYỆN CÁ LỚN

Hán dịch: Đời Đông Tấn, Sa-môn Trúc Đàm Vô Lan,
người xứ Thiên trúc.

Nghe như vầy:

Một thời Đức Thế Tôn ở rừng Kỳ-đà, vườn Cấp cô độc, thành Vương xá.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Ngày xưa, có những cá lớn sống trong một dòng nước. Cá lớn ra lệnh cá nhỏ:

–Các ngươi không được rời nơi này đi đến chỗ khác vì sẽ bị kẻ ác bắt.

Cá nhỏ không nghe lời dạy của cá lớn, tùy tiện đi đến nơi khác.

Người đánh cá dùng mồi mắc vào lưới tơ giăng bắt những cá này. Cá nhỏ thấy vậy, chạy về chỗ cá lớn. Khi cá lớn thấy cá nhỏ về, hỏi chúng:

–Các ngươi có rời chỗ này đi đến nơi khác không?

Cá nhỏ đáp:

–Vừa rồi chúng tôi đi đến chỗ kia và mới trở về.

Cá lớn hỏi:

–Các ngươi đến chỗ kia mà không bị lưới bắt hay sao?

Cá nhỏ đáp:

–Chúng tôi đến chỗ kia, không bị người bắt, nhưng thấy từ xa có dây tơ dài theo sau chúng tôi.

Cá lớn bảo cá nhỏ:

–Các ngươi đã bị hại. Vì sao? Sợi tơ mà các ngươi thấy từ xa đi theo sau chính là vật ngày xưa đã hại hết tổ tiên cha mẹ chúng ta. Nay, các ngươi chắc chắn bị hại. Các ngươi không còn là con ta nữa.

Khi ấy, cá nhỏ đều bị người đánh cá bắt hết lên bờ. Như vậy cá nhỏ vì kiêu căng nên bị chết.

Cũng vậy, có một Tỳ-kheo mặc y mang bát du hành khất thực trong làng xóm, làm phước độ chúng sinh, nhưng không hộ trì thân khẩu ý, không hộ trì các căn, ý không chuyên nhất. Trong lúc đang khất thực trong làng xóm, Tỳ-kheo đó thấy những cô gái xinh đẹp tuyệt trần, sắc đẹp như hoa đào, liền sinh tâm dâm dục. Với tâm dâm này làm cho thân, miệng, ý bốc cháy. Vì này với thân, miệng, ý bốc cháy, từ nơi làng xóm khất thực trở về trú xứ, phát sinh dục tưởng, nên đến chỗ Tỳ-kheo Tôn trưởng, đem sự việc này thưa với các vị Tỳ-kheo.

Các vị Tỳ-kheo Tôn trưởng bảo Tỳ-kheo đó:

–Ông phát sinh dâm tưởng, điều đó là bất tịnh. Này Tỳ-kheo hãy quán bất tịnh.

Các vị Tỳ-kheo Tôn trưởng dạy đến ba lần như vậy.

Bấy giờ, vị Tỳ-kheo đó với thân, miệng, ý bốc cháy, lại đi vào làng xóm khất thực, thấy những cô gái xinh đẹp tuyệt trần, sắc đẹp như hoa đào, nên sinh tâm dâm dục. Với tâm dâm dục này, thân, miệng, ý bốc cháy. Vì ấy với thân, miệng, ý bốc cháy, sau khi khất thực ở làng xóm xong, trở về trú xứ, đến chỗ các vị Tỳ-kheo Tôn trưởng, đem sự việc này thưa với các vị ấy.

Tỳ-kheo Tôn trưởng bảo Tỳ-kheo đó:

–Về sau ông không còn là Tỳ-kheo trong chúng của ta.

Khi ấy Tỳ-kheo đó không kịp xả giới, vội mặc y phục thế tục, thích thú trong ái dục. Như vậy là Tỳ-kheo đó đã bị ma quản thúc, làm theo ý muốn của Ba tuần, không thể thoát khỏi sinh, lão, bệnh,

tử ưu bi khổ nǎo.

Như thế, các Tỳ-kheo có đầy đủ lợi dưỡng thì rất nguy hiểm, rất khổ, rất đáng sợ. Do đó bị đọa vào đường ác, không thể đạt đến chỗ vô thương. Nay các Tỳ-kheo phải học như vậy. Đã được lợi dưỡng phải xả bỏ, chưa được lợi dưỡng không nên sinh ý tham cầu, các Tỳ-kheo phải học như vậy.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.



SỐ 217

PHẬT NÓI KINH THÍ DỤ

Hán dịch: Đại Đường Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh.

Như vầy tôi nghe:

Một thời Đức Bạc-già-phạm ở rừng Thệ-đa, vườn Cấp cô độc, thành Thất-la-phạt.

Giữa đại chúng, Đức Thế Tôn bảo vua Thắng Quang:

–Này đại vương, Ta sẽ lược nói ví dụ cho vua nghe về những tai hại trong sinh tử do tham luyến mùi vị nǎm dục. Đại vương hãy lắng nghe, suy nghĩ ghi nhớ kỹ.

Thời quá khứ cách đây vô lượng kiếp, có một người đi trong vùng hoang dã bị voi dữ rượt, sợ hãi chạy nhưng không có nơi ẩn núp. Ông ta thấy một cái giếng trống, bên cạnh có rễ cây, nên đu theo rễ cây leo xuống, treo thân trong lòng giếng. Có hai con chuột trắng và đen đang cắn rễ cây, bốn thành giếng có bốn con rắn độc muốn mổ người ấy, đáy giếng có rồng độc. Lòng vừa sợ rồng, rắn độc, vừa sợ rễ cây bị đứt, thì có năm giọt mật từ trên cây rơi vào miệng người này. Nhưng cây bị lay động nên có bầy ong bay xuống muốn chích anh ta. Lửa rừng lại lan tới đốt cháy cây này.

Nhà vua thưa:

–Người kia vì sao bị khổ vô cùng, mà còn tham chút mật kia?

Thế Tôn dạy:

–Này đại vương, nơi hoang dã dụ đêm dài cho vô minh mênh mông lâu dài. Người kia dụ cho phàm phu. Voi dụ cho vô thường. Giếng dụ cho sinh tử. Rẽ cây nguy hiểm bên bờ dụ cho sinh mạng. Hai con chuột trăng đen dụ cho ngày đêm. Cắn rẽ cây dụ cho bị chết trong từng niệm. Bốn rắn độc dụ cho bốn đại. Mật dụ cho năm dục. Ông dụ cho tà tư duy. Lửa dụ cho già, bệnh. Rồng độc dụ cho sự chết. Đại vương, nên biết sinh, già, bệnh, chết thật đáng sợ hãi, thường phải suy nghĩ, không để cho năm dục xâm chiếm.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Hoang dã đường vô minh
Người chạy dụ phàm phu
Voi lớn dụ vô thường
Giếng là bờ sinh tử
Rẽ cây dụ mạng sống
Ngày đêm là hai chuột
Cắn rẽ, chết từng niệm,
Bốn rắn là bốn đại
Giọt mật dụ năm dục
Ông nọc tà tư duy
Lửa như là già bệnh
Rồng độc sự khổ chết,
Bậc Trí xét việc này
Mau nhảm chán sống khổ
Tâm không tham năm dục
Mời gọi người giải thoát.
Sống trong biển vô minh
Thường bị thần chết rượt
Nên biết đắm thanh sắc
Mãi mãi là phàm phu.*

Khi vua Thắng Quang nghe Đức Phật giảng về tai họa của sinh tử, được điều chưa từng có, sinh tâm nhảm chán, chấp tay cung kính,

nhất tâm chiêm ngưỡng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai đại từ vì con giảng giải pháp nghĩa vi diệu như vậy, con xin thọ trì.

Đức Phật dạy:

–Lành thay, lành thay! Này đại vương, nên làm đúng lời nói, chớ nên phóng dật.

Vua Thắng Quang và đại chúng đều hoan hỷ, tín thọ phụng hành.



SỐ 218

PHẬT NÓI KINH VUA QUÁN ĐÁNH

*Hán dịch: Đời Tông, Tam tạng Pháp sư Thi Hộ,
người xứ Tây Thiên trúc.*

Một thời Đức Thế Tôn ở nước Xá-vệ. Ngài đem sự việc này bảo các Bí-sô:

—Các ông nên biết, có ba vị vua Sát-đế-lợi, trong ba thời gian, tại ba địa phương, họ lê quán đánh làm vua. Ba vị vua này, suốt đời luôn luôn ghi nhớ việc này. Những gì là ba?

Vị vua thứ nhất tuổi nhỏ sức yếu, nương theo pháp quán đánh, tại địa phương nào đó họ pháp quán đánh làm vua. Sau khi được quán đánh, vị này ghi nhớ việc này suốt đời.

Vị vua thứ hai công lực trung bình, nương theo pháp quán đánh, tại địa phương nào đó họ pháp quán đánh làm vua. Sau khi được quán đánh, vị này ghi nhớ việc này suốt đời.

Vị vua thứ ba có uy lực lớn, dũng mãnh hơn hết, hàng phục tất cả kẻ địch, được mọi người tin phục, vì tối thắng nên sống an ổn tốt đẹp, nương theo pháp quán đánh, tại địa phương nào đó họ pháp quán đánh làm vua. Sau khi được quán đánh, vị này ghi nhớ việc này suốt đời.

Này các Bí-sô, cũng vậy, trong ba thời gian, tại chỗ nào đó thực hiện việc tu chứng, luôn luôn ghi nhớ việc này trọn đời. Thế nào là ba?

Có Bí-sô phát tâm chánh tín, bỏ nhà xuất gia, cạo bỏ râu tóc,

mặc áo ca-sa. Đây là vị thứ nhất ở chỗ nào đó tu tập pháp Bí-sô,tron đời luôn luôn ghi nhớ việc này.

Có Bí-sô tu tập các hạnh thù thắng để chứng đắc tịch diệt, đoạn trừ các pháp tập khởi, sau khi thấy biết, xa trần rời cấu, đối với các pháp, đắc pháp nhân tịnh. Đây là vị thứ hai ở nơi nào đó tu tập pháp Bí-sô, trọn đời luôn luôn ghi nhớ việc này.

Có Bí-sô đã đoạn trừ các hữu lậu, tăng trưởng vô lậu, đắc tâm giải thoát, đắc tuệ giải thoát, tự biết mình chứng đắc, đã thành tựu: “Ta sinh đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, không còn thọ thân sau”. Đây là vị thứ ba ở nơi nào đó chứng đắc thánh quả, trọn đời luôn luôn ghi nhớ việc này.



SỐ 219

PHẬT NÓI KINH THẦY THUỐC

*Hán dịch: Đời Tống, Tam tạng Pháp sư Thi Hộ,
người xứ Tây Thiên trúc.*

Như vầy tôi nghe:

Khi đó, Đức Thế Tôn ở nước Xá-vệ, cùng với chúng Bí-sô.

Đức Thế Tôn bảo các Bí-sô:

— Các thầy nên biết, lương y trong đời biết bệnh biết thuốc có bốn điều kiện. Ai đầy đủ bốn điều, được gọi là y vương. Những gì là bốn?

1. Biết bệnh gì cần dùng thuốc gì.
2. Biết nguyên nhân bệnh và theo đó dùng thuốc.
3. Bệnh đã sinh, trị cho hết.
4. Trị tận gốc bệnh, không cho phát sinh trở lại.

Đó là bốn điều kiện. Thế nào là biết bệnh gì cần dùng thuốc gì? Trước hết biết rõ bệnh trạng và nên dùng thuốc gì để trị liệu làm cho an ổn.

Thế nào là biết nguyên nhân của bệnh và tùy theo đó dùng thuốc? Biết bệnh ấy do gió sinh ra, hay do hoàng đản, hay do đờm sinh, hay do mắc nghiêm sinh, hay do gân cốt sinh, hay do không tiêu hóa. Biết rõ các nguyên nhân gây bệnh, tùy theo đó dùng thuốc trị, làm cho an ổn.

Thế nào là bệnh đã sinh, trị cho hết? Biết bệnh ấy ở mắt hay ở mũi tùy trường hợp trị cho hết, hoặc dùng khói xông, hay nhổ nước vào mũi mà hết bệnh, hoặc từ lỗ mũi dẫn khí ra, hoặc mữa ra, hoặc làm cho ra mồ hôi, cho đến các phần trong thân thể, tùy theo đó trị. Biết những nơi làm cho hết bệnh, giỏi dùng thuốc trị, làm cho an ổn.

Thế nào là trị tận gốc bệnh, không cho phát sinh nữa? biết rõ gốc bệnh, với bệnh trạng như vậy cần trị liệu như vậy, gắng sức làm những việc đáp ứng kịp thời để trị hết bệnh và sau này vĩnh viễn không tái phát, làm cho được an ổn.

Như vậy là bốn điều kiện biết bệnh, biết thuốc.

Đức Như Lai, Bậc Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác cũng như vậy, xuất hiện trong thế gian, tuyên bố bốn loại pháp được vô thượng. Những gì là bốn? Là Khổ thánh đế, Tập thánh đế, Diệt thánh đế, Đạo thánh đế. Bốn đế này, Đức Phật biết như thật nên thuyết giảng cho chúng sinh, làm cho đoạn trừ pháp sinh. Do pháp sinh gốc khổ đã đoạn nên già, bệnh, chết, ưu bi khổ não, các khổ đều bị tiêu diệt hẳn. Đức Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác vì lợi ích này nên tuyên bố pháp được vô thượng, làm cho chúng sinh được thoát ly khổ não. Nay các Bí-sô, như vua Chuyển luân có đầy đủ bốn loại binh, nên được tự tại như ý, Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác cũng như vậy.

Phật nói kinh này xong, các Bí-sô hoan hỷ phụng hành.



**LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH
TẬP 17**

**BỘ BẢN DUYÊN
8**

Tổng giám tu: **Thích Tịnh Hạnh**

Ban thực hiện:

- Thích Tuệ Sỹ
- Thích Chánh Lạc
- Thích Đức Thắng
- Thích Bảo Quang
- Thích Tâm Hạnh
- Thích Tâm Khanh
- Thích nữ Huệ Hướng

NOI XUAT BAN VÀ PHÁT HÀNH
LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH và PHẬT QUANG ĐẠI TỬ ĐIỀN

Linh Son Cultural and Educational Foundation

***GIÁNG ĐƯỜNG LINH SƠN**

3F. 7F.21 Sec. 1, Chung – Hsiao, W.Road, Taipei-Taiwan, 100, R.O.C

TEL: 886-2-2381-4434 / 2361-3015 / 2361-3016;

FAX: 886-2-2314-1049

Điện thoại riêng của HT. Thích Tịnh Hạnh: 886-2-2663-2992

***Dùng CHECK hoặc MONEY ORDER,**

Xin đề: **LI KUANG LIEN**, gởi theo hộp thư:
P.O. BOX 8-264, Taipei – Taiwan, 100, R.O.C

*Nếu gởi ngân khoản xin đề: CITIBANK, N.A.,

NO.117,2F, SEC.3, MIN-SHENG E. ROAD,
TAIPEI-TAIWAN, R.O.C

ACCOUNT NUMBER: **51362724**

BENEFICIARY: **LI KUANG LIEN**

* Mỗi một ngân phiếu , ngân hàng sẽ trừ chi phí thủ tục là **10.00 USD**

* Xin Quý vị đề rõ ngân phiếu tên người lãnh là; **LI KUANG LIEN**

* Trên ngân phiếu xin Quý vị viết cẩn thận, ngân hàng không chấp nhận ngân phiếu đã bị bôi xóa.

***TAI VIỆT NAM Xin liên hệ:**

***Thầy BẢO QUANG (Lê Từ Vũ)**

Chùa Pháp Bảo, 5/161, Xa lộ Hà Nội. P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 848-8-961-900

* Tài khoản xin đề: **LÊ QUANG LIÊN (THÍCH TỊNH HẠNH)**

Số Tài khoản: 83020405c (tiền Việt).

Sở giao dịch II NHĐTPTVN, TP. HCM, Số 117, Nguyễn Huệ,
Q. 1, TP. HCM, VIỆT NAM.

***TAI HOA KỲ và CANADA Xin liên lạc**

***VÕ THẮNG TIẾT (Nhà sách văn nghệ)**

9351 Bolsa Ave., Westminster, CA. 92683 – USA

Điện thoại: (714) 934-8574; Fax: (714) 934-8514

* (Tai nhà sách này có để những tập Đại Tang Kinh đã in xong)

Nếu Quý vị nào muốn trực tiếp gởi vào ngân khoản tại Hoa Kỳ xin đề:

LI KUANG LIEN

BANK OF AMERICA N. BRANCH: 2177

N. ACCOUNT: 21774-09981

Nếu Phật tử nào muốn cúng dường và có giấy miễn thuế (tax exempt) thì hãy gởi check hay money order về chùa Phổ Đà, xin đề:

***PHỐ ĐÀ BUDDHIST ASSEMBLY**

5110 W. HAZARD AVENUE SANTA ANA, CA 92703 – USA

Điện thoại: (714) 554-9785

Fax: (714) 554-3852

Ghi chú: **xin ghi rõ Dịch và in Đại Tạng Kinh**

***TẠI CHÂU ÂU Xin liên lạc:**

***VĂN TUYẾT (Sư Cô Thích Nữ Trí Minh)**
CHÙA LINH SƠN

146 Rue de Belfort, 68200 Mulhouse – FRANCE

Điện thoại: 03-89-42-25-80

(Nếu ngoài Pháp xin gọi: 33-3-8942-2580)

***Sư Cô THÍCH NỮ TRÍ KIM và Sư cô LINH BÌNH**
TỰ VIỆN LINH SƠN

9 Ave Jaurès 94340 Joinville-Le-Pont, France

Điện thoại: 01-48-83-75-47; 01-4397 0437, Fax: 01-48-83-77-59

***TẠI ÚC ĐẠI LỢI Xin liên hệ:**

***TANG NHI (Sư cô Thích Nữ Trí Lưu)**
CHÙA LINH SƠN

89 Rowe Terrace, Darra, QLD 4076-AUSTRALIA

Điện thoại: (07) 3375-4268

(Nếu ngoài Úc, Xin gọi: 61-7-3375-4268)

Fax: (07) 3375-3079 / 61-7-3375-3079

***Xin Quý vị chú ý:**

Nếu số ngân khoản trong ngân hàng đã chuyển tiền rồi, xin Quý vị
đem giấy làm thủ tục ở ngân hàng có đề số tiền gởi tên người và địa chỉ, đánh Fax hoặc
E-mail đến:

***GIẢNG ĐƯỜNG LINH SƠN**

Số Fax: 886-2-2314-1049 hoặc gởi về hộp thư:

P.O BOX 8-264 TAIPEI-TAIWAN – 100 .R.O.C

Hoặc địa chỉ:

***HT. THÍCH TỊNH HẠNH**

7F. 21,Sec.1, Chung – Hsiao W. Road, Taipei – Taiwan, 100, R.O.C

TEL: 886-2-2381-4434 /2361-3015 / 2361-3016

E-Mail:linhson@ptps5.seed.net.tw

để nhận được giấy cảm tạ hoặc biên nhận, cũng như để tiện ghi vào sổ
công đức và liên lạc, chứ ngân hàng không cho biết chi tiết.

Xin cảm ơn Quý vị



Sa môn THÍCH TỊNH HẠNH

Mẫu bìa mạ vàng: Nguyễn Đồng (California)